

Số: 172/KHGD-TH-THCSTT

Điện Biên Phủ, ngày 30 tháng 8 năm 2024

## **KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG (CẤP THCS)**

**Năm học 2024-2025**

### **I. Căn cứ xây dựng kế hoạch**

Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông.

Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT, ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ Trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 20/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021 của Bộ GD&ĐT sửa đổi, bổ sung Điều 3 Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT, ngày 20/07/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông. Văn bản số 8773/BGDĐT-GDTrH ngày 30/12/2010 của Bộ Giáo dục- Đào tạo về việc hướng dẫn biên soạn đề kiểm tra;

Thông tư số 20/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021 của Bộ GD&ĐT sửa đổi, bổ sung Điều 3 Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Thông tư số 31/2023/TT-BGDĐT ngày 29/12/2023 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế xét công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở;

Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; Công văn số 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ GDĐT về việc xây dựng kế hoạch dạy học các môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử - Địa lí, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp;

Quyết định số 1392/QĐ-UBND ngày 07/8/2024 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với Giáo dục mầm non, Giáo dục phổ thông và Giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Văn bản số 2389/UBND-GDĐT, ngày 13/8/2024 của UBND thành phố Điện Biên Phủ về việc triển khai thực hiện Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với Giáo dục mầm non, Giáo dục phổ thông trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ;

Văn bản số 3871/UBND-KGVX, ngày 29 tháng 8 năm 2024 của UBND tỉnh Điện Biên về việc thực hiện nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2024-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Công văn số 2096/SGDĐT-GDTrH, ngày 5/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025;

Công văn số 1171/PGDĐT-THCS, ngày 15/8/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục THCS năm học 2024-2025;

Nghị quyết Đảng bộ phường Thanh Trường lần thứ IV nhiệm kỳ 2020-2025; Nghị quyết chi bộ trường TH-THCS Thanh Trường lần thứ II nhiệm kỳ 2022-2025; Kế hoạch chiến lược của nhà trường giai đoạn 2015-2020 tầm nhìn 2025;

Căn cứ thực tế năm học 2024-2025 của trường.

## **II. Đặc điểm, điều kiện thực hiện chương trình năm học**

### **1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội, giáo dục địa phương**

#### **1.1. Thời cơ**

Trường TH-THCS Thanh Trường luôn được sự quan tâm, chỉ đạo của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, sự giúp đỡ tạo điều kiện của các ban, ngành chức năng của tỉnh, thành phố; sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Đảng ủy, sự giám sát của Hội đồng nhân dân phường Thanh Trường, sự phối hợp chặt chẽ của Mặt trận tổ quốc, các đoàn thể và tổ chức xã hội quần chúng, sự đồng tình ủng hộ của các cơ quan, đơn vị và nhân dân các dân tộc trên địa bàn, phường Thanh Trường đã đạt được những thành tựu quan trọng trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh; cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch theo hướng tích cực; các nguồn lực tiếp tục được khai thác và phát huy giá trị; đời sống nhân dân từng bước được cải thiện và nâng lên. Cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội, sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo của phường có những bước phát triển vững chắc. Các nguồn lực đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, bổ sung thiết bị dạy học luôn được quan tâm. Các Chương trình mục tiêu quốc gia về giáo dục, hoạt động xã hội đã và đang được thực hiện có hiệu quả. Các chế độ chính sách hỗ trợ học sinh của Nhà nước tiếp tục được thực hiện tạo thuận lợi trong huy động và duy trì số lượng học sinh.

#### **1.2. Thách thức**

- Phường Thanh Trường đang phát triển mạnh về kinh tế bên cạnh những tác động tích cực, những mặt tiêu cực cũng ảnh hưởng không nhỏ đến sự nghiệp giáo dục trên địa bàn phường.

- Một bộ phận cha mẹ học sinh còn ỷ lại, trông chờ vào các chế độ chính sách hỗ trợ của nhà nước và các tổ chức xã hội nên còn nặng về tư tưởng bao cấp.

- Giáo dục ngày càng phát triển, đòi hỏi nhà trường phải không ngừng nâng cao chất lượng toàn diện, nâng cao chất lượng đội ngũ đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, góp phần nâng cao vị thế của nhà trường.

- Kinh tế địa phương có sự phát triển nhưng chưa đồng đều, thu nhập của một số người dân trong vùng còn thấp. Vẫn còn nhiều gia đình học sinh đời sống kinh tế còn gặp nhiều khó khăn, chưa có điều kiện quan tâm trong việc phối hợp với nhà trường trong việc giáo dục con em.

## **2. Đặc điểm của nhà trường**

### **2.1. Điểm mạnh của nhà trường**

#### **a) Truyền thống nhà trường**

Trường TH-THCS Thanh Trường có bề dày truyền thống với hơn 20 năm xây dựng và phát triển. Tháng 7 năm 2020, nhà trường được Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 3 và duy trì đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 theo Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Trong những năm học vừa qua, mặc dù có nhiều biến động do ảnh hưởng của dự án tái định cư cảng hàng không, song sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo của trường TH-THCS Thanh Trường luôn phát triển toàn diện, vững chắc. Tỷ lệ huy động trẻ đi học đúng độ tuổi (từ 11 đến 14 tuổi): 373/373 học sinh đạt 100%), trong đó tỷ lệ huy động học sinh hoàn thành chương trình vào lớp 6: 64/64 học sinh đạt:100% (không tính phổ 4,5,6).

#### **b) Nguồn lực**

Cơ sở vật chất và trang thiết bị trường học tiếp tục được quan tâm đầu tư, nâng cấp; kinh phí chi cho sự nghiệp giáo dục đã đáp ứng được nhu cầu tối thiểu phục vụ cho dạy và học. Toàn cấp có 20 phòng học kiên cố và 9 phòng bộ môn (01 phòng Vật lý-công nghệ, 01 phòng Hóa, 01 phòng Sinh, 01 phòng Tin, 01 phòng ngoại ngữ, 01 phòng Âm nhạc, 01 phòng Mĩ thuật, 02 phòng KHXH); có 09 phòng làm việc (01 phòng Hiệu trưởng, 01 phòng Phó Hiệu trưởng; 02 tổ chuyên môn; 01 phòng y tế, 01 phòng văn thư, 01 phòng kế toán, 01 phòng bảo vệ, 01 văn phòng). Nhà trường có công trình nước đạt chuẩn; có 03 nhà vệ sinh đạt yêu cầu. Thiết bị đồ dùng dạy học, sách giáo khoa, sách tham khảo cho thư viện đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Tài chính, ngân sách đủ đáp ứng nhu cầu cơ bản cho các hoạt động trong nhà trường. Công tác xã hội hóa nhận được sự quan tâm của cộng đồng.

#### **c) Đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý**

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực và trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, có tinh thần đoàn kết cao, có ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần trách nhiệm, yêu nghề, mến trẻ. Toàn cấp có 25 cán

bộ quản lý, giáo viên và nhân viên. Trong đó: Cán bộ quản lý: 02 đồng chí (01/02 đồng chí có trình độ thạc sỹ đạt tỉ lệ 50%; 01/02 đồng chí có trình độ đại học đạt tỉ lệ 50%); giáo viên 20 đồng chí (20/20 đồng chí có trình độ đại học đạt tỉ lệ 100%; Nhân viên: 03 đồng chí (03/03 đồng chí có trình độ đại học đạt tỉ lệ 100%) Giáo viên xếp loại chuyên môn giỏi đạt 100% trong đó: Giáo viên dạy giỏi cấp trường 12/20 đồng chí = 60%, Giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố 5/20 đồng chí = 25%, Giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh 3/20 đồng chí = 15% (bảo lưu).

#### d) Học sinh

Tổng số học sinh 300 em/9 lớp, học sinh nhà trường có truyền thống chăm ngoan, hiếu học, tích cực trong các hoạt động của nhà trường. Đa số học sinh có năng lực, phẩm chất tốt, nhiều học sinh có năng khiếu cá nhân.

## 2.2. Điểm yếu

### a) Nguồn lực

Kinh phí hoạt động hàng năm là từ nhà nước cấp chủ yếu là dùng để chi trả lương cho giáo viên, kinh phí chi khác rất hạn chế nên kinh phí tổ chức các các hoạt động giáo dục trải nghiệm để đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 là rất hạn hẹp.

### b) Đội ngũ giáo viên

Đội ngũ giáo viên môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lý dạy chương trình giáo dục phổ thông mới còn bất cập về trình độ đào tạo.

Một số môn chỉ có 1 GV giảng dạy khó khăn trong việc trao đổi học hỏi kinh nghiệm.

### c) Học sinh

Chất lượng giáo dục mũi nhọn ở một số môn đã tăng so với những năm học trước nhưng còn thấp so với tiềm năng của nhà trường. Nguyên nhân do động lực và nhu cầu học tập và sự chuyên cần của một số học sinh chưa cao; một số ít giáo viên chưa linh hoạt trong việc áp dụng phương pháp dạy học tích cực vào các môn học phù hợp với đối tượng học sinh.

## III. Mục tiêu giáo dục năm học của nhà trường

### 1. Mục tiêu chung

Phát huy các thành tích đã đạt được trong năm học 2023-2024, căn cứ vào bối cảnh thực tiễn, nhà trường tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp; hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch thành phố giao năm 2024; triển khai thực hiện hiệu quả các mục tiêu năm học 2024-2025 với chủ đề **“Đoàn kết, kỷ cương trách nhiệm, đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng Giáo dục và Đào tạo”**, triển khai thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm cụ thể như sau:

Năm học 2024-2025, nhà trường tiếp tục tiếp tục triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp bám sát mục tiêu giáo dục đào tạo của Nghị quyết Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ VII. Nghị quyết Đảng bộ phường Thanh Trường lần thứ IV nhiệm kỳ 2020-2025; Nghị quyết chi bộ trường TH-THCS Thanh Trường lần thứ II nhiệm kỳ 2022-2025; Kế hoạch chiến lược của nhà trường giai đoạn 2015-2020 tầm nhìn 2025. Tiếp tục triển khai nhiệm vụ năm học 2024-2025 theo chỉ đạo của Bộ, UBND tỉnh, Sở Giáo dục - Đào tạo, Phòng GD-ĐT. Tiếp tục tăng cường nền nếp, kỷ cương, dân chủ trong nhà trường; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực, tai nạn, thương tích học đường. Triển khai thực hiện nghiêm chỉ thị 08/CT-TTg ngày 1/6/2022 của Thủ tướng chính phủ về việc tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường. Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục ở các cấp học; thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa lớp 6, 7, 8,9; nâng cao chất lượng công tác kiểm tra đánh giá; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống và ý thức chấp hành pháp luật cho học sinh.

Phát động các phong trào thi đua chào mừng kỷ niệm 75 năm thành lập Đảng bộ tỉnh Điện Biên (10/10/1949 - 10/10/2024). Ngành Giáo dục thành phố Điện Biên Phủ xác định chủ đề năm học 2024 - 2025 là “Đoàn kết, kỷ cương trách nhiệm, đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng Giáo dục và Đào tạo”.

Chủ động về các phương án dạy học trực tuyến và trực tiếp để chuyển đổi linh hoạt, ứng phó kịp thời với các tình huống diễn biến của dịch bệnh tại địa phương. Ưu tiên dạy học trực tuyến đối với các nội dung mang tính lí thuyết, có thể hướng dẫn học sinh khai thác sử dụng hiệu quả sách giáo khoa để học tập; sẵn sàng phương án để tận dụng tối đa khoảng thời gian học sinh có thể đến trường để dạy học trực tiếp, nhất là đối với các nội dung thực hành, thí nghiệm và kết hợp ôn tập, củng cố những nội dung lí thuyết đã học trực tuyến.

Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá, thực hiện thường xuyên và hiệu quả các phương pháp, hình thức, kĩ thuật dạy học tích cực, tăng cường đổi mới PPDH, và kiểm tra đánh giá theo phẩm chất năng lực người học. Triển khai giáo dục STEM, hướng dẫn học sinh NCKHKT đồng thời tích cực chuẩn bị các điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, tập trung ưu tiên cho việc triển khai thực hiện đối với lớp 9 năm học 2024 - 2025.

Đẩy mạnh công tác đảm bảo chất lượng giáo dục; chú trọng phát triển mạng lưới trường, lớp, đội ngũ nhà giáo và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở. Song song với đó là tiếp tục đẩy mạnh đổi mới cơ chế quản lý giáo dục; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục.

Tiếp tục triển khai dạy học chương trình tiếng Anh hệ 10 năm cho học sinh theo chỉ tiêu Phòng Giáo dục và Đào tạo giao.

Đẩy mạnh và triển khai đồng bộ, hiệu quả công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030 theo Quyết định Phê duyệt đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” của Thủ tướng Chính phủ. Thực hiện nghiêm túc kế hoạch về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong nhà trường; song song đó là đổi mới nội dung, hình thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn phát triển kinh tế-xã hội và nhu cầu của thị trường lao động.

Triển khai hiệu quả công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp, việc làm cho học sinh. Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong nhà trường tiếp tục đẩy mạnh. Xây dựng văn hóa học đường; cung cấp, trau dồi các kỹ năng sống cho học sinh. Tiếp tục làm tốt công tác giáo dục truyền thống Điện Biên Phủ anh hùng, giáo dục ý thức tự hào, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc.

Trong tình hình dịch bệnh kéo dài, đặc biệt quan tâm và có giải pháp để ổn định tâm lý, tư tưởng của học sinh bị tác động vì dịch bệnh. Cần tăng cường phối hợp giữa nhà trường-gia đình trong việc quản lý, hỗ trợ học sinh, nhất là học sinh trong việc học trực tuyến tại nhà. Công tác giáo dục thể chất và y tế trường học triển khai hiệu quả, bảo đảm an toàn trường học, cùng với đó là xây dựng hồ sơ về sức khỏe học đường, nâng cao chất lượng công tác giáo dục quốc phòng, an ninh.

Chú trọng công tác nâng chuẩn trình độ giáo viên và triển khai bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu dạy học của CT GDPT 2018; tham mưu cấp có thẩm quyền bổ sung biên chế và tuyển dụng giáo viên.

Ưu tiên đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tối thiểu phục vụ việc dạy học và hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn để không em nào vì điều kiện kinh tế mà không thể đến trường.

Tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục- Thực hiện nghiêm nề nếp, kỷ cương, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, văn hóa ứng xử và sức khỏe cho học sinh trong trường, bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.

## 2. Các chỉ tiêu cụ thể

**2.1. Số lớp, số học sinh:** Năm học 2024-2025: Trường biên chế 9 lớp với tổng số: 302 học sinh cụ thể:

STT	lớp	Số hs	DT	Nữ	Nữ DT	Trái tuyển	GVCN	Số hộ nghèo	Số hộ cận nghèo	KT
1	6a1	37	13	25	9	17	Vũ Thị Minh Hải	0	0	01
2	6a2	39	23	15	10	9	Lò Thị Diễm	0	0	02
3	7b1	34	7	14	4	10	Hoàng Thị Ninh	0	0	0
4	7b2	30	18	16	10	13	Nguyễn Thị Hải Yến	0	0	0
5	7b3	30	15	19	11	3	Vũ Thị Phong Lan	0	0	0
6	8c1	33	14	24	9	12	Trần Thị Kim Chung	0	0	01

7	8c2	34	18	14	5	5	Đào Thị Thanh	0	0	02
8	9d1	36	9	20	4	15	Trần Thị Liên	0	0	0
9	9d2	29	19	17	11	3	Nguyễn Thị Dung	0	0	0
Tổng		302	136	164	73	87		0	0	06

Tỷ lệ huy động trẻ đi học đúng độ tuổi (từ 11 đến 14 tuổi): 373/373 học sinh đạt 100%, trong đó tỷ lệ huy động học sinh hoàn thành chương trình vào lớp 6: 64/64 học sinh đạt: 100% (không tính phổ 4,5,6).

## 2.2. Chất lượng giáo dục

**Chỉ tiêu: 302 HS- 9 lớp (CTGD 2018)**

Tổng số	Kết quả rèn luyện				Kết quả học tập			
	Tốt	Khá	Đạt	CCG	Tốt	Khá	Đạt	CCG
302	290 = 96%	12 = 4%	0 = 0%	0 = 0%	105 = 34,8%	113 = 37,4%	84 = 27,8%	0 = 0%

### Khen thưởng

Lớp	HSXX	HSG	Độ suất
6,7,8,9 (302)	12 = 4 %	93 = 30,8%	40 = 13,2%

Lớp có thành tích trong HT và rèn luyện: 9 lớp

## 2.3. Các cuộc thi các cấp

HSG cấp tỉnh lớp 9: 8 giải (có 1 giải nhì, 3 giải ba, 5 giải KK), cấp Thành phố lớp 9: 12 giải ( 1 giải nhất, 2 giải nhì, 4 giải ba, 10 giải KK), cấp trường (02 giải nhất, 3 giải nhì, 6 giải ba, 12 giải KK).

Thi Olympic 6,7,8 cấp trường: 52 giải (8 giải nhất, 12 giải nhì, 14 giải ba, 18 giải KK).

Thi KHKT cấp thành phố: 1 giải KK

Tỉ lệ tốt nghiệp THCS: 65/65 = 100%

Thi đồ LQĐ và LTV ít nhất 15% số HS lớp 9

## 2.4. Cuộc thi trên Internet: Sửa thay lại trang kế hoạch giáo dục

Tiếng Anh, Toán, Vật lý. Có 08 HS được vào vòng thi cấp tỉnh, 3 cấp quốc gia. Cụ thể:

Môn	Cấp	Giải vàng (Nhất)	Giải bạc (Nhì)	Giải đồng (Ba)	Giải KK
Toán, tiếng anh, lý qua mạng Internet (THCS)	Trường	2	5	10	25
	Thành phố	2	3	10	25
	Tỉnh	0	0	1	8
	Quốc gia				3

## 2.5. Chất lượng đội ngũ

Chỉ tiêu đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, giáo viên:

Xếp loại Cán bộ quản lý: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 01/02 đạt tỉ lệ 50%.

Xếp loại chuẩn nghề giáo viên: Tốt: 13/20 đạt tỉ lệ 65% , khá 7/20 đạt tỷ lệ 35%.

Giáo viên xếp loại chuyên môn giỏi đạt 100% trong đó:

Giáo viên dạy giỏi cấp trường 12/20 đồng chí = 60%

Giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố 5/20 đồng chí = 25%

Giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh 3/20 đồng chí = 15%

#### **IV. Khung kế hoạch thời gian thực hiện chương trình năm học và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục.**

##### **1. Khung kế hoạch thời gian thực hiện chương trình năm học 2024- 2025**

Triển khai thực hiện chất lượng, hiệu quả Văn bản số 3871/UBND-KGVX, ngày 29 tháng 8 năm 2024 của UBND tỉnh Điện Biên về việc thực hiện nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2024-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Xây dựng, tổ chức thực hiện nghiêm túc, chất lượng kế hoạch giáo dục, phân phối chương trình chi tiết theo 35 tuần thực học phù hợp với điều kiện của nhà trường, đảm bảo thời gian kết thúc học kì I, kết thúc năm học theo quy định tại Quyết định số 1392/QĐ-UBND ngày 07/8/2023 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024- 2025 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Cụ thể:

- Ngày tựu trường ngày 29/8/2024

- Ngày khai giảng ngày 5/9/2024

- Số tuần trong năm học: 35 tuần, từ ngày 06/9/2024 đến ngày 24/5/2025; trong đó:

+ Học kỳ I (có 18 tuần thực học): Bắt đầu từ ngày 06/9/2024 đến ngày 15/01/2025.

+ Học kỳ II (có 17 tuần thực học còn lại giành cho các hoạt động khác): Bắt đầu từ ngày 16/01/2025 đến ngày 24/5/2025.

- Có đủ thời lượng dành cho luyện tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành, tổ chức hoạt động trải nghiệm và kiểm tra định kỳ. Cân đối nội dung dạy học trên lớp, ngoài lớp phù hợp đối tượng học sinh theo hướng tăng cường phẩm chất và năng lực.

- Xét công nhận TNTHCS: Dự kiến 18-19/05/2025

- Kết thúc năm học: 31/5/2025

- Hoàn thành tuyển sinh lớp 6 năm học 2025-2026: trước 31/07/2025.

- Nghỉ tết Nguyên đán: Theo lịch.

##### **2. Khung kế hoạch phân phối thời gian thực hiện chương trình môn học và hoạt động giáo dục năm học 2024-2025.**

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT, Thông tư số 20/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021 của Bộ GD&ĐT sửa đổi, bổ sung Điều 3 Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT ban hành Chương trình giáo



đục phổ thông, Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT, ngày 20/07/2021 của Bộ Giáo dục- Đào tạo.

**Khung kế hoạch phân phối thời gian thực hiện chương trình môn học**

TT	Môn	Số tiết lớp 6			Số tiết lớp 7			Số tiết lớp 8			Số tiết lớp 9		
		T S	HKI	HKII	TS	HKI	HKII	TS	HKI	HKII	TS	HKI	HKII
<b>Môn học bắt buộc</b>													
1	Ngữ văn	140	-LL: 72	-LL: 68	140	-LL: 72	-LL: 68	140	LL: 72	-LL: 68	140	-LL:72	-LL: 68
2	Toán	140	-LL:67 - TH:5	- LL: 63 - TH: 5	140	-LL:67 - TH:5	- LL: 63 - TH: 5	140	- LL: 66 - TH: 06	- LL: 64 - TH: 04	140	- LL: 70 - TH: 2	- LL: 60 - TH: 8
3	NN	105	-LL: 54	-LL:51	105	-LL: 54	-LL:51	105	-LL: 54	-LL:51	105	-LL: 54	-LL:51
4	GDC D	35	-LL:16 - TN:2	- LL:15 - TN: 2	35	- LL:16 - TN: 2	- LL:15 - TN: 2	35	- LL:16 - TN: 2	- LL:15 - TN: 2	35	- LL:16 - TN: 2	- LL:16 - TN: 1
5	Lịch sử & Địa lí	105	-LL: 53	-LL: 52	105	-LL: 53	-LL: 52	105	-LL: 52	-LL: 52	105	-LL: 53	-LL: 52
6	KHT N	140	-LL: 66 -TH: 6	-LL: 60 -TH:8	140	-LL: 72	LL:58 TH: 10	140	-LL:70 TH: 2	-LL: 64 TH:4	140	-LL: 72	-LL: 68
7	Công nghệ	35	-LL:16 - TH:2	LL: 14 TH: 3	35	-LL: 18 - TH: 0	-LL: 14 - TH: 3	52	-LL: 35 - TH: 0	-LL: 17 - TH: 0	52	- LL: 35	-LL: 17
8	Tin học	35	-LL:18 TH:0	LL: 15 TH: 2	35	- LL: 18 - TH: 0	-LL: 15 - TH: 2	35	- LL: 18 - TH: 0	- LL: 15 - TH: 2	35	- LL: 18	- LL: 17
9	GDT C	70	- LL: 2 TH:34	- LL: 2 TH: 32	70	- LL: 2 - TH: 34	- LL: 2 - TH: 32	70	- LL: 2 - TH: 34	- LL: 2 - TH: 32	70	- LL: 2 - TH: 34	- LL: 2 - TH: 32
10	Âm nhạc	35	-LL:18	LL: 17	35	-LL: 18	-LL: 17	35	-LL: 18	-LL: 17	35	- LL: 18	- LL: 17
11	Mĩ thuật	35	-LL:18	-LL:17	35	-LL:18	-LL:17	35	-LL:18	-LL:17	35	-LL:18	-LL:17
13	GD ĐP	35	-LL:18	-LL:17	35	- LL: 18	- LL: 17	35	- LL: 18	- LL: 17	35	- LL: 18	- LL: 17
14	HĐT NHN (Chủ đề)	35	-LL:18	-LL:17	35	- LL: 18	- LL: 17	35	- LL: 18	- LL: 17	35	- LL: 18	- LL: 17
<b>Hoạt động GD bắt buộc</b>													
1	HDTN	70	PHKQVD: 18 HĐĐH: 18	PHKQVD: 17 HĐĐH: 17	70	PHKQV D:18 HĐĐH: 18	PHKQV D:17 HĐĐH: 17	70	PHKQVD:1 8 HĐĐH: 18	PHKQ VD:17 HĐĐ H: 17	70	PHKQV D:18 HĐĐH: 18	PHKQVD :17 HĐĐH: 17
<b>Chương trình tăng cường mở rộng</b>													
1	BD HSG	42		42	42		42	42		42	60	60	
2	PĐ HSY	216	108	108	216	108	108	216	108	108	216	108	108
<b>Tổng số tiết học/năm học</b>		<b>1015</b>	521	494	<b>1015</b>	521	494	<b>1032</b>	538	494	<b>1032</b>	538	494
<b>Số tiết học trung bình/tuần</b>		<b>36,4</b>	35	38	<b>36,4</b>	35	38	<b>36,9</b>	35,8	38	<b>37,4</b>	39,2	35,4

**b. Khung kế hoạch phân phối thời gian thực hiện chương trình hoạt động giáo dục bắt buộc:**

Đây là hoạt động giáo dục bắt buộc được thực hiện trong nhà trường với thời lượng là 105 tiết/năm thông qua 4 loại hình chủ yếu là sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp, hoạt động giáo dục theo chủ đề và sinh hoạt câu lạc bộ. Hoạt động này có sự tham gia, phối hợp, liên kết của nhiều lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường như: giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên môn học, cán bộ tư vấn tâm lí học đường, TPT Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, CBQL nhà trường, cha mẹ HS, chính quyền địa phương, các tổ chức, cá nhân trong xã hội. HĐTN, HN cho HS được tổ chức phong phú, đa dạng sẽ là môi trường, điều kiện thuận lợi giúp HS phát triển nhân cách một cách tốt nhất.

Phân công thực hiện nội dung sinh hoạt dưới cờ như sau:

<b>Khối</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Người thực hiện</b>
Khối 6	Hoạt động định hướng (Thực hiện vào tiết 1 thứ hai)	GVCN
	Hoạt động theo chủ đề (thực hiện tiết theo TKB)	GVCN
	Hoạt động phản hồi kết quả vận dụng (Thực hiện vào tiết 5 ngày thứ bảy)	GVCN
Khối 7	Hoạt động định hướng (Thực hiện vào tiết 1 thứ hai)	GVCN
	Hoạt động theo chủ đề (thực hiện tiết theo TKB)	GVCN
	Hoạt động phản hồi kết quả vận dụng (Thực hiện vào tiết 5 ngày thứ bảy)	GVCN
Khối 8	Hoạt động định hướng (Thực hiện vào tiết 1 thứ hai)	GVCN
	Hoạt động theo chủ đề (thực hiện tiết theo TKB)	GVCN
	Hoạt động phản hồi kết quả vận dụng (Thực hiện vào tiết 5 ngày thứ bảy)	GVCN
Khối 9	Hoạt động định hướng (Thực hiện vào tiết 1 thứ hai)	GVCN
	Hoạt động theo chủ đề (thực hiện tiết theo TKB)	GVCN
	Hoạt động phản hồi kết quả vận dụng (Thực hiện vào tiết 5 ngày thứ bảy)	GVCN

*Nội dung chào cờ sẽ được thực hiện linh hoạt căn cứ vào từng tháng khi có nội dung cần hoạt động.*

*- Khung phân phối thời gian thực hiện hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 6*

<b>Tổng số tiết (105 tiết)</b>	<b>Hoạt</b>	<b>Phản</b>	<b>HĐ giáo</b>
--------------------------------	-------------	-------------	----------------

	<b>động định hướng (35 tiết)</b>	<b>hội kết quả vận dụng (35 tiết)</b>	<b>dục theo chủ đề (35 tiết)</b>
Hoạt động hướng vào bản thân(40%- 42 tiết)	14	14	14
Hoạt động hướng đến xã hội(25% - 26 tiết)	10	8	8
Hoạt động hướng đến tự nhiên(15%- 16 tiết)	5	6	5
Hoạt động hướng nghiệp(20% - 21 tiết)	6	7	8

*- Khung phân phối thời gian thực hiện hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 7*

<b>Tổng số tiết (105 tiết)</b>	<b>Hoạt động định hướng (35 tiết)</b>	<b>Phản hội kết quả vận dụng (35 tiết)</b>	<b>HD giáo dục theo chủ đề (35 tiết)</b>
Hoạt động hướng vào bản thân(40%- 42 tiết)	14	14	14
Hoạt động hướng đến xã hội(25% - 26 tiết)	10	8	8
Hoạt động hướng đến tự nhiên(15%- 16 tiết)	5	6	5
Hoạt động hướng nghiệp(20% - 21 tiết)	6	7	8

*- Khung phân phối thời gian thực hiện hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 8*

<b>Tổng số tiết (105 tiết)</b>	<b>Hoạt động định hướng (35 tiết)</b>	<b>Phản hội kết quả vận dụng (35 tiết)</b>	<b>HD giáo dục theo chủ đề (35 tiết)</b>
Hoạt động hướng vào bản thân (40%- 42 tiết)	14	14	14
Hoạt động hướng đến xã hội (25% - 27 tiết)	9	9	9
Hoạt động hướng đến tự nhiên (15%- 15 tiết)	5	5	5
Hoạt động hướng nghiệp (20% - 21 tiết)	7	7	7

*- Khung phân phối thời gian thực hiện hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp lớp 9*

<b>Tổng số tiết (105 tiết)</b>	<b>Hoạt động định</b>	<b>Phản hội kết quả vận</b>	<b>HD giáo dục theo chủ đề</b>
--------------------------------	-------------------------------	-------------------------------------	--

	hướng (35 tiết)	dụng (35 tiết)	(35 tiết)
Hoạt động hướng vào bản thân (40%- 42 tiết)	14	14	14
Hoạt động hướng đến xã hội (25% - 27 tiết)	9	9	9
Hoạt động hướng đến tự nhiên (15%- 15 tiết)	5	5	5
Hoạt động hướng nghiệp (20% - 21 tiết)	7	7	7

**\*) Các hoạt động trải nghiệm theo chủ đề**

**- Khối lớp: 6**

ST T	Chủ đề	Yêu cầu cần đạt	Số tiết	Thời điểm, tuần	Địa điểm	Chủ trì	Phối hợp	Điều kiện thực hiện
1	CĐ2: Khám phá bản thân (HĐCĐ: Giá trị của bản thân em)	- Nhận ra được sự thay đổi tích cực của bản thân, giới thiệu được đức tính đặc trưng của bản thân. - Phát hiện được sở thích, khả năng và những giá trị khác của bản thân; tự tin với sở thích, khả năng của mình.	3	tuần 7 (tuần 4 tháng 10/2024)	Sân trường	GVCN , Tổng phụ trách đội	BGH, GVBM	Cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục, học liệu đảm bảo
2	CĐ3: Trách nhiệm với bản thân. (HĐCĐ: Tự chăm sóc bản thân)	- Sắp xếp được góc học tập, nơi sinh hoạt cá nhân gọn gàng, ngăn nắp. - Biết chăm sóc bản thân và điều chỉnh bản thân phù hợp môi trường học tập mới, phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp. - Xác định được những khoản chi ưu tiên khi số tiền của mình hạn chế.	3	tuần 9 (tuần 2 tháng 11/2024)	Sân trường	Tổng phụ trách đội: GVCN	BGH, GVBM	Thời tiết đảm bảo
3	CĐ4: Rèn luyện bản thân (HĐCĐ: Giao tiếp	Thể hiện được cảm xúc, hứng thú với khám phá cảnh quan thiên nhiên. - Thực hiện được	4	Tuần 14 (Tuần 2 tháng 12/2024)	Sân trườn g, lớp học	Tổng phụ trách	BGH, GV dạy	Cơ sở vật chất, thiết bị

	phù hợp)	<p>những việc làm cụ thể để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chỉ ra được những tác động của biến đổi khí hậu đến sức khỏe con người.</li> <li>- Tuyên truyền, vận động người thân, bạn bè có ý thức thực hiện các việc làm giảm thiểu biến đổi khí hậu</li> <li>- Vận động người thân, bạn bè không sử dụng các đồ dùng có nguồn gốc từ những động vật quý hiếm.</li> </ul>						giáo dục, học liệu đảm bảo
4	<p>CD7: Em với thiên nhiên và môi trường (HĐCD: Bảo tồn cảnh quan thiên nhiên)</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thể hiện được cảm xúc và niềm tự hào đối với cảnh quan thiên nhiên của địa phương và đất nước</li> <li>- Đề xuất được một số biện pháp bảo tồn cảnh quan thiên nhiên</li> <li>- Tìm hiểu được thực trạng môi trường nơi sinh sống.</li> <li>- Tự nguyện tham gia và vận động được người thân cùng tham gia lao động công ích, giữ vệ sinh môi trường khu dân cư.</li> </ul>	3	Tuần 26 (Tuần 3 tháng 1/2025)	Sân trường, lớp học	Tổng phụ trách	BGH, GV dạy	Thời tiết đảm bảo
5	<p>CD8: Khám phá thế giới nghề nghiệp (HĐCD: Phát triển khám phá trải nghiệm nghề truyền thống ở</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tìm hiểu được một số nghề truyền thống ở Việt Nam.</li> <li>- Nêu được hoạt động đặc trưng, những yêu cầu cơ bản, trang thiết bị, dụng cụ lao động của các nghề truyền thống.</li> <li>- Nhận biết được về an toàn sử dụng công cụ lao động trong các</li> </ul>	3	Tuần 29 tháng 3	Trong lớp, sân trường	Tổng phụ trách	BGH, GV dạy	Cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục, học liệu đảm bảo

	nước ta)	nghề truyền thống.						
6	CĐ9: Hiểu bản thân chọn đúng nghề (Hành trang vì ngày mai lập nghiệp)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết được một số đặc điểm của bản thân phù hợp hoặc chưa phù hợp với công việc của nghề truyền thống.</li> <li>- Nhận biết được về an toàn sử dụng công cụ lao động trong các nghề truyền thống.</li> <li>- Nhận diện được giá trị của các nghề trong xã hội và có thái độ tôn trọng đối với lao động nghề nghiệp khác nhau</li> </ul>	3	Tuần 34 tháng 5	Sân trường	Tổng phụ trách	BGH, GV dạy	Thời tiết đảm bảo

**Khối lớp: 7**

TT	Chủ đề	Yêu cầu cần đạt	Số tiết	Thời điểm	Địa điểm	Chủ trì	Phối hợp	Điều kiện thực hiện
1	CĐ1: Em với nhà trường (HĐCĐ: Tự hào về truyền thống trường em)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát triển được mối quan hệ hoà đồng với bạn bè, thầy cô và hài lòng về các mối quan hệ này.</li> <li>- Hợp tác được với thầy cô, bạn bè để thực hiện các nhiệm vụ chung và giải quyết được những vấn đề nảy sinh.</li> <li>- Giới thiệu được những nét nổi bật, tự hào về nhà trường.</li> <li>- Tham gia hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, của nhà trường.</li> </ul>	2	Tuần 2 (tuần 1 tháng 9/2024)	Sân trường	GVCN, Tổng PTĐ	BGH,	Thời tiết đảm bảo
2	CĐ2: Khám phá bản thân (HĐCĐ:	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận diện được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân trong học tập và cuộc sống.</li> </ul>	3	Tuần 5 (tuần 3 tháng 10/2024)	Sân Trường	GV, Tổng PTĐ, GV	BGH,	Thời tiết đảm bảo

	Điểm mạnh, điểm yếu của tôi)	– Nhận ra được khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân.				day		
3	CD3: Trách nhiệm với bản thân (HĐCD: Tự bảo vệ trong tình huống nguy hiểm)	- Thể hiện được thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở gia đình cũng như ở trường. – Biết cách vượt qua khó khăn trong một số tình huống cụ thể.	2	Tuần 10 (tuần 2 tháng 11/2024)	Sân Trường, lớp học	GV , Tổng PTĐ, GV dạy	BGH,	Thời tiết đảm bảo
4	CD4: Rèn luyện bản thân (HĐCD: Rèn tính kiên trì chăm chỉ)	-Rèn luyện được tính kiên trì, sự chăm chỉ trong công việc. – Xác định được một số tình huống nguy hiểm và biết cách tự bảo vệ trong các tình huống đó. – Biết kiểm soát các khoản chi và biết tiết kiệm tiền.	3	Tuần 14 (tuần 3 tháng 12/2024)	Sân Trường, lớp học	GV , Tổng PTĐ, GV dạy	BGH,	Thời tiết đảm bảo
5	CD7: Em với thiên nhiên và môi trường (HĐCD: Chiến dịch bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính)	- Thiết kế được một số sản phẩm thể hiện sự hiểu biết, cảm xúc của bản thân sau chuyến tham quan cảnh quan thiên nhiên. – Thực hiện được các hành vi, việc làm bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh tại những nơi đến tham quan. Tìm hiểu được ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính đến sự sống trên Trái Đất. – Thực hiện được chiến dịch truyền thông bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính bằng các hình thức khác	3	Tuần 27 (tuần 3 tháng 2/2025)	Sân Trường, lớp học	GV , Tổng PTĐ, GV dạy	BGH,	Thời tiết đảm bảo

		nhau						
6	<p>CD8: Khám phá thể giới nghề nghiệp (Nghề và đặc trưng của một số nghề hiện có ở địa phương</p>	<p>- Xác định được một số nghề hiện có ở địa phương.</p> <p>– Nêu được công việc đặc trưng, trang thiết bị, dụng cụ lao động cơ bản của một số nghề ở địa phương.</p> <p>– Nêu được những phẩm chất và năng lực cần có của người làm các nghề ở địa phương.</p> <p>-Chỉ ra được một số phẩm chất và năng lực của bản thân phù hợp hoặc chưa phù hợp với một số yêu cầu của một số ngành nghề ở địa phương.</p> <p>– Nhận diện được những nguy hiểm có thể xảy ra và cách giữ an toàn khi làm những nghề ở địa phương</p>	3	Tuần 29 (tuần 2 tháng 4/2025)	Sân Trường, lớp học	GV , Tổng PTĐ, GV dạy	BGH,	Thời tiết đảm bảo
7	<p>CD9: Hiểu bản thân Chọn đúng nghề (Em với nghề nghiệp tương lai)</p>	<p>Nhận biết được 1 số đặc điểm của bản thân phù hợp hay chưa phù hợp với công việc của nghề truyền thống</p> <p>Nhận biết về giá trị của các nghề truyền thống trong xã hội và có thái độ tôn trọng đối với lao động nghề nghiệp khác nhau.</p>	4	Tuần 33 (tuần 2 tháng 5/2025)	Sân Trường, lớp học	GV , Tổng PTĐ, GV dạy	BGH,	Thời tiết đảm bảo

**Khối lớp: 8**

ST T	Chủ đề	Yêu cầu cần đạt	Số tiết	Thời điểm	Địa điểm	Chủ trì	Phối hợp	Điều kiện thực hiện
1	CD1: Em với nhà trường (HĐCD: Xây dựng truyền	<p>- Xây dựng được tình bạn và biết cách gìn giữ tình bạn.</p> <p>– Nhận diện được dấu hiệu bắt nạt học đường</p>	3	Tuần 1 (tuần 1 tháng 9/2024)	Sân Trường	GV , Tổng PTĐ, GV dạy	BGH,	Thời tiết đảm bảo



	thống nhà trường; Xây dựng và giữ gìn tình bạn)	<p>và có kỹ năng phòng, tránh bắt nạt học đường.</p> <p>– Thực hiện được các việc làm cụ thể góp phần xây dựng truyền thống nhà trường.</p> <p>– Tham gia hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiên phong Hồ Chí Minh và nhà trường.</p>						
2	CD2: Khám phá bản thân (Tính cách và cảm xúc của tôi)	<p>- Nhận diện được những nét đặc trưng trong tính cách của bản thân.</p> <p>– Nhận diện được sự thay đổi cảm xúc của bản thân và biết điều chỉnh theo hướng tích cực.</p> <p>– Nhận diện được khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân để bảo vệ quan điểm của mình trong một số tình huống.</p>	3	Tuần 5 (tuần 2 tháng 10/2024)	Sân Trường, lớp học	GV, Tổng PTĐ, GV dạy	BGH,	Thời tiết đảm bảo
3	CD3: Trách nhiệm với bản thân (HĐCD: Sống có trách nhiệm)	<p>Xác định được trách nhiệm với bản thân và với mọi người xung quanh.</p> <p>– Thể hiện được trách nhiệm của bản thân trong các hoạt động, thực hiện được các cam kết đề ra</p>	3	Tuần 10 (tuần 2 tháng 11/2024)	Sân Trường, lớp học	GV, Tổng PTĐ, GV dạy	BGH,	Thời tiết đảm bảo
4	CD4: Rèn luyện bản thân (Tự chủ trên mạng xã hội)	<p>- Nhận biết được những tình huống cần từ chối và thực hiện được kỹ năng từ chối trong một số tình huống cụ thể.</p> <p>– Nhận ra ảnh hưởng của các yếu tố bên</p>	3	Tuần 14 (tuần 2 tháng 12/2024)	Sân Trường, lớp học	GV, Tổng PTĐ, GV dạy	BGH,	Thời tiết đảm bảo

		ngoài như tiếp thị, quảng cáo đến quyết định chi tiêu cá nhân để có quyết định phù hợp. – Thể hiện được sự tự chủ trong các mối quan hệ trong đời sống và quan hệ trên mạng xã hội.						
5	CD6: Em với cộng đồng (Phát động “Hoạt động thiện nguyện” của lớp em; Lập và thực hiện kế hoạch thiện nguyện)	- Biết tìm sự hỗ trợ từ những người xung quanh khi gặp khó khăn trong giải quyết vấn đề. – Lập và thực hiện được kế hoạch hoạt động thiện nguyện. – Tham gia các hoạt động giáo dục truyền thống và phát triển cộng đồng ở địa phương.	3	Tuần 23 (tuần 1 tháng 1/2025)	Sân Trường, lớp học	GV , Tổng PTĐ, GV dạy	BGH,	Thời tiết đảm bảo
6	CD7: Em với thiên nhiên và môi trường (HĐCD: Truyền thông về biện pháp đề phòng giảm nhẹ rủi ro thiên tai ở địa phương)	-Sưu tầm được tài liệu và viết được báo cáo về thiên tai và thiệt hại do thiên tai gây ra cho địa phương trong một số năm. – Xây dựng và thực hiện được kế hoạch truyền thông cho người dân địa phương về những biện pháp đề phòng thiên tai và giảm nhẹ rủi ro khi gặp thiên tai. -Thiết kế được sản phẩm thể hiện vẻ đẹp danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của địa phương. – Tổ chức sự kiện giới thiệu về vẻ đẹp cảnh	4	Tuần 27 (tuần 3 tháng 2/2025)	Sân Trường, lớp học	GV , Tổng PTĐ, GV dạy	BGH,	Thời tiết đảm bảo

		quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh của địa phương và cách bảo tồn.						
7	<p>CD8: Khám phá thế giới nghề nghiệp (HĐCD: Nghề phổ biến trong xã hội hiện đại và những tác động của khoa học công nghệ đến hoạt động nghề nghiệp trong xã hội hiện đại)</p>	<p>- Lập được danh mục những nghề phổ biến trong xã hội hiện đại.</p> <p>- Nêu được việc làm đặc trưng, trang thiết bị, dụng cụ lao động cơ bản của những nghề phổ biến trong xã hội hiện đại.</p> <p>- Nêu được những thách thức, phẩm chất và năng lực cần có của người làm nghề trong xã hội hiện đại.</p>	3	Tuần 29 (tuần 2 tháng 5/2025)	Sân Trường, lớp học	GV, Tổng PTĐ, GV dạy	BGH,	Thời tiết đảm bảo
8	<p>CD9: Hiểu bản thân chọn đúng nghề (HĐCD: Tìm hiểu các môn học ở cấp THPT liên quan đến hướng nghiệp. Rèn luyện, học tập theo định hướng nghề nghiệp)</p>	<p>Định hướng được các nhóm môn học ở trung học phổ thông liên quan đến hướng nghiệp.</p> <p>- Xây dựng được kế hoạch học tập hướng nghiệp.</p>	4	Tuần 34 (tuần 4 tháng 4/2025)	Sân Trường, lớp học	GV, Tổng PTĐ, GV dạy	BGH,	Thời tiết đảm bảo

**Khối lớp: 9**

1	Chủ đề	Yêu cầu cần đạt	Số tiết	Thời điểm	Địa điểm	Chủ trì	Phối hợp	Điều kiện thực hiện
---	--------	-----------------	---------	-----------	----------	---------	----------	---------------------

2	<p>CD2: Khám phá bản thân (HĐCD: Nhận diện điểm tích cực và chưa tích cực trong hành vi giao tiếp, ứng xử của bản thân)</p>	<p>Nhận diện được điểm tích cực và điểm chưa tích cực trong hành vi giao tiếp, ứng xử của bản thân.</p> <p>– Khám phá được khả năng thích nghi của bản thân với sự thay đổi trong một số tình huống của cuộc sống.</p>	3	Tuần 4 (tuần 1 tháng 9/2024)	Sân Trường, lớp học	GV, Tổng PTĐ, GV dạy	BGH,	Thời tiết đảm bảo
3	<p>CD3: Trách nhiệm với bản thân (HĐCD: Trách nhiệm với nhiệm vụ được giao)</p>	<p>-Thực hiện có trách nhiệm các nhiệm vụ được giao.</p> <p>– Ứng phó được với những căng thẳng trong quá trình học tập và trước các áp lực của cuộc sống.</p> <p>– Biết cách tạo động lực cho bản thân để thực hiện hoạt động.</p> <p>– Xây dựng được ngân sách cá nhân hợp lí trong đó tính đến các khoản thu, chi, tiết kiệm, cho, tặng.</p>	3	Tuần 9 (tuần 1 tháng 11/2024)	Sân Trường, lớp học	GV, Tổng PTĐ, GV dạy	BGH,	Thời tiết đảm bảo
4	<p>CD4: Rèn luyện bản thân (HĐCD: Xây dựng ngân sách cá nhân hợp lí)</p>	<p>-Thực hiện có trách nhiệm các nhiệm vụ được giao.</p> <p>– Ứng phó được với những căng thẳng trong quá trình học tập và trước các áp lực của cuộc sống.</p> <p>– Biết cách tạo động lực cho bản thân để thực hiện hoạt động.</p> <p>– Xây dựng được ngân sách cá nhân hợp lí trong đó tính đến các khoản thu, chi, tiết</p>	3	Tuần 14 (tuần 1 tháng 12/2024)	Sân Trường, lớp học	GV, Tổng PTĐ, GV dạy	BGH,	Thời tiết đảm bảo

		kiệm, cho, tặng.						
5	<p>CD7: Em với thiên nhiên và môi trường (HĐCD: Phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường)</p>	<p>-Thiết kế được sản phẩm thể hiện vẻ đẹp danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của đất nước.</p> <p>– Xây dựng và thực hiện được kế hoạch quảng bá về cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh của đất nước.</p> <p>Thực hiện được đề tài khảo sát về nguyên nhân ô nhiễm môi trường (đất, nước, không khí) tại địa bàn sinh sống.</p> <p>– Tham gia tuyên truyền đến người dân địa phương các biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường.</p>	3	Tuần 27 (tuần 3 tháng 2/2025)	Sân Trường, lớp học	GV , Tổng PTĐ, GV dạy	BGH,	Thời tiết đảm bảo
6	<p>CD8: Khám phá thế giới nghề nghiệp (Nghề em quan tâm)</p>	<p>- Kể tên được những nghề mà mình quan tâm.</p> <p>– Nêu được hoạt động đặc trưng, trang thiết bị, dụng cụ lao động của những nghề mà mình quan tâm.</p> <p>– Nêu được những phẩm chất và năng lực cần có của người làm những nghề mà mình quan tâm.</p>	3	Tuần 29 (tuần 3 tháng 4/2025)	Sân Trường, lớp học	GV , Tổng PTĐ, GV dạy	BGH,	Thời tiết đảm bảo
7	<p>CD9: Hiểu bản thân - chọn đúng nghề (HĐCD: “Ngày hội tư vấn hướng nghiệp” dành cho</p>	<p>Trình bày được một số thông tin cơ bản về hệ thống trường đào tạo liên quan đến nghề định lựa chọn.</p> <p>– Tham vấn ý kiến thầy cô, gia đình, bạn bè về dự định lựa chọn nghề và định hướng học tập của bản thân.</p> <p>– Xây dựng và thực</p>	3	tuần 33 (tuần 2 tháng 5/2025)	Sân Trường, lớp học	GV , Tổng PTĐ, GV dạy	BGH,	Thời tiết đảm bảo

HS cuối cấp (THCS)	hiện kế hoạch học tập, rèn luyện theo nhóm nghề lựa chọn.							
--------------------	---	--	--	--	--	--	--	--

### 3. Kế hoạch dạy học các môn học/ hoạt động giáo dục của khối/ lớp

#### 3.1. Kế hoạch dạy học các môn học/ hoạt động giáo dục của các tổ chuyên môn, giáo viên theo khối lớp:

(Có phụ lục 1, phụ lục 2, phụ lục 3 kèm theo công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020) đính kèm.

#### - Một số lưu ý:

##### 1. Môn Lịch sử và Địa lí

Chương trình môn Lịch sử và Địa lí bao gồm phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí, mỗi phân môn được thiết kế theo mạch nội dung riêng, trong đó nhiều nội dung dạy học liên quan được bố trí gần nhau để hỗ trợ nhau; nội dung Lịch sử tích hợp trong những phần phù hợp của nội dung Địa lí và nội dung Địa lí tích hợp trong những phần phù hợp của nội dung Lịch sử, đồng thời có những chủ đề chung của cả 2 phân môn theo từng lớp. Kế hoạch dạy học môn học được xây dựng theo từng phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí, các phân môn được bố trí dạy học đồng thời trong từng học kì.

Đối với các chủ đề chung ở lớp 9 hiệu trưởng phân công giáo viên có năng lực chuyên môn phù hợp để dạy học chủ đề chung.

Việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên được thực hiện trong quá trình dạy học theo từng phân môn. Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng bao gồm nội dung phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí theo tỉ lệ phù hợp với nội dung và thời lượng dạy học của mỗi phân môn và chủ đề chung đến thời điểm kiểm tra, đánh giá. Giáo viên được phân công dạy học chủ đề chung, chịu trách nhiệm việc kiểm tra, đánh giá chủ đề chung (gồm đánh giá thường xuyên và định kì).

#### Phương án thực hiện chương trình

Thời gian	Lớp 6		Lớp 7		Lớp 8		Lớp 9	
<b>TS tiết Lịch sử- Địa lý</b>	<b>105</b>		<b>105</b>		<b>105</b>		<b>105</b>	
Phân môn	ĐL	LS	ĐL	LS	ĐL	LS	ĐL	LS
TS tiết /Năm	52	53	52	53	52	53	52	53
TS tiết/tuần Học kỳ 1	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5
TS tiết/tuần Học kỳ 2	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5	1,5

Tuần	LỊCH SỬ (Số tiết/tuần)	ĐỊA LÍ (Số tiết/tuần)	Điều chỉnh Số tiết/tuần
------	---------------------------	--------------------------	----------------------------

<b>Lớp 6 (105 tiết: Lịch sử 53 tiết, địa lý 52 tiết)</b>			
<b>HK I</b>	<b>27 tiết</b>	<b>27 tiết</b>	
Tuần 1-4	2	1	
Tuần 5-8	1	2	
Tuần 9-12	2	1	
Tuần 13-16	1	2	
Tuần 17	1	2	
Tuần 18	2	1	
<b>HK II</b>	<b>26 tiết</b>	<b>25 tiết</b>	
Tuần 19-22	2	1	
Tuần 23-26	1	2	
Tuần 27-30	2	1	
Tuần 31-34	1	2	
Tuần 35	2	1	
<b>Lớp 7 (105 tiết: Lịch sử 53 tiết, địa lý 52 tiết)</b>			
<b>HK I</b>	<b>27 tiết</b>	<b>27 tiết</b>	
Tuần 1-4	1	2	
Tuần 5-8	2	1	
Tuần 9-12	1	2	
Tuần 13-16	2	1	
Tuần 17	2	1	
Tuần 18	1	2	
<b>HK II</b>	<b>26 tiết</b>	<b>25 tiết</b>	
Tuần 19-22	1	2	
Tuần 23-26	2	1	
Tuần 27-30	1	2	
Tuần 31-34	2	1	
Tuần 35	2	1	
<b>Lớp 8 (105 tiết: Lịch sử 53 tiết, địa lý 52 tiết)</b>			
<b>HK I</b>	<b>27 tiết</b>	<b>27 tiết</b>	
Tuần 1-4	2	1	
Tuần 5-8	1	2	
Tuần 9-12	2	1	
Tuần 13-16	1	2	
Tuần 17	1	2	
Tuần 18	2	1	
<b>HK II</b>	<b>26 tiết</b>	<b>25 tiết</b>	
Tuần 19-22	2	1	
Tuần 23-26	1	2	
Tuần 27-30	2	1	
Tuần 31-34	1	2	
Tuần 35	2	1	
<b>Lớp 9 (105 tiết: Lịch sử 53 tiết, địa lý 52 tiết)</b>			
<b>HKI</b>	<b>27 tiết</b>	<b>27 tiết</b>	
Tuần 1-4	1	2	
Tuần 5-8	2	1	

Tuần 9-12	1	2	
Tuần 13-16	2	1	
Tuần 17	2	1	
Tuần 18	1	2	
<b>HKII</b>	<b>26 tiết</b>	<b>25 tiết</b>	
Tuần 19-22	1	2	
Tuần 23-26	2	1	
Tuần 27-30	1	2	
Tuần 31-34	2	1	
Tuần 35	2	1	

## 2. Môn Khoa học tự nhiên

### Phương án thực hiện chương trình

Chương trình môn Khoa học tự nhiên: Các chủ đề được sắp xếp chủ yếu theo logic tuyến tính, có kết hợp ở mức độ nhất định với cấu trúc đồng tâm, đồng thời có một số chủ đề liên môn, tích hợp nhằm hình thành các nguyên lí, quy luật chung của thế giới tự nhiên. Căn cứ tình hình đội ngũ giáo viên của nhà trường, các phân môn Hoá, Sinh, Lý trong môn KHTN 6,7,8,9 được bố trí dạy song song.

Việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên được thực hiện trong quá trình dạy học; giáo viên dạy học nội dung nào thực hiện việc kiểm tra, đánh giá đối với nội dung đó. Phân công giáo viên chủ trì phụ trách môn học ở mỗi lớp phối hợp với các giáo viên cùng dạy học môn học ở lớp đó để thống nhất điểm đánh giá thường xuyên, bảo đảm số điểm đánh giá theo quy định, tổng hợp điểm, ghi điểm, nhận xét vào sổ theo dõi, đánh giá học sinh và học bạ. Ma trận, nội dung bài kiểm tra định kì được xây dựng phù hợp với nội dung và thời lượng dạy học của chương trình đến thời điểm kiểm tra.

Cụ thể:

TUẦN	HÓA HỌC (Số tiết/tuần)	VẬT LÝ (Số tiết/tuần)	SINH HỌC (Số tiết/tuần)
<b>Lớp 6 (Tổng 140 tiết: Hóa học 35 tiết; Vật lí 52 tiết; Sinh học 53 tiết)</b>			
<b>HK I</b>	<b>18 tiết</b>	<b>28 tiết</b>	<b>26 tiết</b>
Tuần 1	4	0	0
Tuần 2	2	2	0
Tuần 3-4	0	2	2
Tuần 5-8	1	2	1
Tuần 9	2	2	0
Tuần 10-15	1	1	2
Tuần 16-18	0	2	2
<b>HK II</b>	<b>17 tiết</b>	<b>24 tiết</b>	<b>27 tiết</b>



Tuần 19-25	1	1	2
Tuần 26	1	2	1
Tuần 27-29	1	1	2
Tuần 30-31	1	2	1
Tuần 32	2	2	0
Tuần 33-34	1	2	1
Tuần 35	0	2	2
<b>Lớp 7 (Tổng 140 tiết: Vật lí 52 tiết; Sinh học 53 tiết; Hóa học 35 tiết)</b>			
<b>HK I</b>	<b>36 tiết</b>	<b>18 tiết</b>	<b>18 tiết</b>
Tuần 1	0	3	1
Tuần 2-3	1	0	3
Tuần 4-8	1	1	2
Tuần 9	1	2	1
Tuần 10-15	1	1	2
Tuần 16	1	1	2
Tuần 17	1	1	2
Tuần 18	1	0	3
<b>HK II</b>	<b>17 tiết</b>	<b>34 tiết</b>	<b>17 tiết</b>
Tuần 19-25	1	2	1
Tuần 26	2	2	0
Tuần 27-31	1	2	1
Tuần 32	0	2	2
Tuần 33-35	2	1	1
<b>Lớp 8 (Tổng 140 tiết: Vật lí 52 tiết, Hóa học 41 tiết, Sinh học 47 tiết)</b>			
<b>HK I</b>	<b>21 tiết</b>	<b>27 tiết</b>	<b>24 tiết</b>
Tuần 1	1	3	0
Tuần 2-7	1	1	2
Tuần 8-14	1	2	1
Tuần 15	2	1	1
Tuần 16	1	1	2

Tuần 17-18	2	1	1
<b>HK II</b>	<b>20 tiết</b>	<b>25 tiết</b>	<b>23 tiết</b>
Tuần 19-25	1	1	2
Tuần 26-32	1	2	1
Tuần 33	2	2	0
Tuần 34-35	2	1	1
<b>Lớp 9 (Tổng 140 tiết: Vật lí 52 tiết, Sinh học 35 tiết, Hóa học 53 tiết)</b>			
<b>HK I</b>	<b>27 tiết</b>	<b>27 tiết</b>	<b>18 tiết</b>
Tuần 1	0	3	1
Tuần 2	2	1	1
Tuần 3-9	1	2	1
Tuần 10-18	2	1	1
<b>HK II</b>	<b>26 tiết</b>	<b>25 tiết</b>	<b>17 tiết</b>
Tuần 19-25	2	1	1
Tuần 26	2	2	0
Tuần 27	2	1	1
Tuần 28	1	1	2
Tuần 29-35	1	2	1

**\* Khối 6 năm học 2024-2025**

<b>Phân môn</b>	<b>Kì I (18 tuần) từ tuần 1 đến 18</b>	<b>Kì II (17 tuần) từ tuần 19 đến 35</b>	<b>Tổng</b>
<b>Hoá</b>	7 tiết mở đầu ( Từ bài 1 đến bài 4) + 7 tiết Hoá (Bài 9 đến bài 11) + 2 ôn tập cuối kì+ 2 kiểm tra giữa kì= <b>18 tiết</b>	14 tiết Hoá (Bài 12 đến bài 17) + 1 ôn tập cuối kì+ 2 kiểm tra giữa kì= <b>17 tiết</b>	35 tiết (28 tiết lý thuyết, 3 tiết ôn tập, 4 tiết kiểm tra)
<b>Lí</b>	10 tiết mở đầu ( Từ bài 5 đến bài 8) + 14 tiết Lí (Bài 9 đến bài 11) + 1 ôn tập giữa kì+ 2 kiểm tra cuối kì= <b>27 tiết</b>	21 tiết Lí+ 1 ôn tập giữa kì+1 ôn tập cuối kì+ 2 kiểm tra cuối kì= <b>25 tiết</b>	52 tiết (45 tiết lí thuyết, 3 tiết ôn tập, 4 tiết kiểm tra)

<b>Sinh</b>	27 tiết sinh (Từ bài 22 đến bài 29) <b>27 tiết</b>	26 tiết sinh ( từ bài 30 đến bài 39) <b>26 tiết</b>	53 tiết ( tiết lí thuyết, tiết ôn tập)
<b>Tổng</b>	$18 + 27 + 27 = 72$ tiết (18 tuần x 4 tiết/tuần) (7 tiết ôn tập, kiểm tra)	$17 + 25 + 26 = 68$ (17 tuần x 4 tiết/tuần) (7 tiết ôn tập, kiểm tra)	140 tiết (126 tiết lí thuyết, 6 tiết ôn tập, 8 tiết kiểm tra)

**Lưu ý: Phân môn Hoá đảo 14 tiết lý thuyết từ kì I sang kì II; phân môn lý đảo 14 tiết lý thuyết từ kì II sang kì I.**

**\* Khối 7 năm học 2024-2025**

<b>Phân môn</b>	<b>Kì I (18 tuần) từ tuần 1 đến 18</b>	<b>Kì II (17 tuần) từ tuần 19 đến 35</b>	<b>Tổng</b>
<b>Hoá</b>	15 tiết lý thuyết (Bài 2 – 4) +1 ôn tập + 2 kt (1 tiết/tuần) <b>18 tiết</b>	13 tiết lý thuyết (Bài 5 -7) + 2 ôn tập + 2 KT (1 tiết/tuần) <b>17 tiết</b>	35 tiết (28 tiết lí thuyết, 3 tiết ôn tập, 4 tiết kiểm tra)
<b>Lí</b>	15 tiết lý thuyết (Từ bài 1, Bài 8→ 11) + 3 ôn tập kiểm tra <b>18 tiết</b>	Lý thuyết 30 tiết (Bài 12–20) + 4 ôn tập kiểm tra <b>34 tiết</b>	52 tiết (45 tiết lí thuyết, 3 tiết ôn tập, 4 tiết kiểm tra)
<b>Sinh</b>	36 tiết lý thuyết (Bài 21 – 35) <b>36 tiết</b>	17 tiết lý thuyết (Bài 36 – 42) <b>17 tiết</b>	53 tiết (53 tiết lí thuyết)
<b>Tổng</b>	$18 + 18 + 36 = 72$ tiết (18 tuần x 4 tiết/tuần) (6 tiết ôn tập, kiểm tra)	$17 + 34 + 17 = 68$ (17 tuần x 4 tiết/tuần) (8 tiết ôn tập, kiểm tra)	140 tiết (126 tiết lí thuyết, 6 tiết ôn tập, 8 tiết kiểm tra)

**Lưu ý: Phân môn Hoá đảo 13 tiết lý thuyết từ kì I sang kì II, phân môn sinh đảo 36 tiết lý thuyết từ kì II sang kì I; phân môn Lý đảo 18 tiết lý thuyết từ kì I sang kì II**

**\* Khối 8 năm học 2024-2025**

<b>Phân</b>	<b>Kì I (18 tuần) từ tuần 1</b>	<b>Kì II (17 tuần) từ tuần</b>	<b>Tổng</b>
-------------	---------------------------------	--------------------------------	-------------

<b>môn</b>	<b>đến 18</b>	<b>19 đến 35</b>	
<b>Hoá</b>	23 tiết lí thuyết, 1 tiết ôn tập, 2 tiết kiểm tra ) <b>26 tiết</b>	21 tiết lí thuyết, 2 tiết ôn tập, 2 tiết kiểm tra) <b>25 tiết</b>	44 tiết lí thuyết, 3 tiết ôn tập, 4 tiết kiểm tra
<b>Lí</b>	14 tiết lí thuyết, 2 tiết ôn tập, 2 tiết kiểm tra giữa) <b>18 tiết</b>	25 tiết lí thuyết, 1 tiết ôn tập giữa <b>26 tiết</b>	39 tiết lí thuyết, 3 tiết ôn tập, 2 tiết kiểm tra
<b>Sinh</b>	28 tiết lí thuyết <b>28 tiết</b>	15 tiết lí thuyết, 2 tiết kiểm tra <b>17 tiết</b>	43 tiết lí thuyết, 2 tiết kiểm tra
<b>Tổng</b>	26+18+28 = 72 tiết (18 tuần x 4 tiết/tuần) (7 tiết ôn tập, kiểm tra)	25+26+17 = 68 tiết (17 tuần x 4 tiết/tuần) (7 tiết ôn tập, kiểm tra)	140 tiết (126 tiết lí thuyết, 6 tiết ôn tập, 8 tiết kiểm tra)

**Lưu ý: Phân môn Hoá đảo 21 tiết lý thuyết từ kì I sang kì II; Phân môn Lý đảo 7 tiết lý thuyết từ kì I sang kì II; Phân môn Sinh đảo 28 tiết lý thuyết từ kì II sang kì I.**

**\* Khối 9 – Năm học: 2024 - 2025**

<b>Phân môn</b>	<b>Kì I (18 tuần) từ tuần 1 đến 18</b>	<b>Kì II (17 tuần) từ tuần 19 đến 35</b>	<b>Tổng</b>
<b>Hoá</b>	23 tiết lí thuyết, 1 tiết ôn tập, 4 tiết kiểm tra <b>28 tiết</b>	26 tiết lý thuyết, 2 tiết ôn tập, 2 tiết kiểm tra <b>30 tiết</b>	58 tiết (49 tiết lý thuyết, 3 tiết ôn tập, 6 tiết kiểm tra)
<b>Lí</b>	24 tiết lí thuyết, 2 tiết ôn tập <b>26 tiết</b>	18 tiết lí thuyết, 1 tiết ôn tập, 2 tiết kiểm tra <b>21 tiết</b>	47 tiết (42 tiết lí thuyết, 3 tiết ôn tập, 2 tiết kiểm tra)
<b>Sinh</b>	18 tiết lý thuyết <b>18 tiết</b>	17 tiết lý thuyết <b>17 tiết</b>	35 tiết (35 tiết lý thuyết)
<b>Tổng</b>	28+26+18 = 72 tiết (18 tuần x 4 tiết/tuần) (7 tiết ôn tập, kiểm tra)	30+21+17 = 68 tiết (17 tuần x 4 tiết/tuần) (7 tiết ôn tập, kiểm tra)	140 tiết (126 tiết lí thuyết, 6 tiết ôn tập, 8 tiết kiểm tra)

### **3. Khung phân phối thời gian thực hiện chủ đề nội dung giáo dục địa phương**

**\* Môn giáo dục địa phương khối 6 (35 tiết) (dạy 1 tiết/ tuần) (02 điểm KT thường xuyên, 1 điểm KT giữa kỳ (45 phút), 1 điểm KT học kỳ (45 phút)**

<b>Nội dung</b>	<b>Chủ đề</b>	<b>Kì I (18 tuần) từ tuần 1 đến 18</b>	<b>Kì II (17 tuần) từ tuần 19 đến</b>	<b>Người dạy</b>
-----------------	---------------	--	---------------------------------------	------------------

			<b>35</b>	
<b>Văn hóa (7 tiết)</b>	<b>Nét đặc trưng văn hóa lễ hội và các loại hình truyền thống</b>	Tuần 1 -> 7(7 tuần) (7 tiết lí thuyết) 7 tuần x 1 tiết = 7 tiết		Nguyễn Yên  Lấy 1 điểm KT thường xuyên.
<b>Lịch sử (8 tiết)</b>	Điện Biên một vùng đất cổ đa tộc người	Tuần 8 ->15 (8 tuần): 8 tuần x 1 tiết = 8 tiết (7 tiết lí thuyết, 1 tiết kiểm tra giữa kì vào tuần 10)		Đặng Hoàn Lấy 1 điểm KT thường xuyên 1 điểm kiểm tra giữa kì cả 2 nội dung
<b>Chính trị-xã hội (3 tiết)</b>	Chính sách phát triển kinh tế và xã hội	Tuần 16 ->18 (3 tuần): 3 tuần x 1 tiết = 3 tiết (2 tiết lí thuyết, 1 tiết kiểm tra cuối kì)		Nguyễn Yên  Lấy 1 điểm kiểm tra cuối kì cả 3 nội dung
<b>Địa lý (5 tiết)</b>	Địa lý tự nhiên		Tuần 19 -> 23(5 tuần): 5 tuần x 1 tiết = 5 tiết ( 5 tiết lí thuyết)	Nguyễn Yên Lấy 1 điểm KT thường xuyên
<b>Kinh tế hướng nghiệp (7 tiết)</b>	Các ngành nghề làng nghề truyền thống		Tuần 24 -> 30(7 tuần): 7 tuần x 1 tiết = 7 tiết ( 6 tiết lí thuyết, 1 kiểm tra giữa kì vào tuần 9)	Nguyễn Yên  Lấy 1 điểm KT thường xuyên 1 điểm kiểm tra giữa kì cả 2 nội dung
<b>Môi trường (5)</b>	Bảo vệ môi trường, đa dạng		Tuần 30 -> 35(5 tuần):	Nguyễn Yên

<b>tiết)</b>	sinh học		5 tuần x 1 tiết = 5 tiết ( 4 tiết lí thuyết, 1 tiết kiểm tra)	Lấy 1 điểm KT cuối kì cả 3 nội dung
--------------	----------	--	---	--

**\* Môn giáo dục địa phương khối 7 (02 điểm KT thường xuyên, 1 điểm KT giữa kỳ (45 phút), 1 điểm KT học kỳ (45 phút)**

<b>Nội dung</b>	<b>Chủ đề</b>	<b>Kì I (18 tuần) từ tuần 1 đến 18</b>	<b>Kì II (17 tuần) từ tuần 19 đến 35</b>	<b>Người dạy</b>
<b>Văn hóa (8 tiết)</b>	Văn hoá truyền thống: Tục ngữ, ca dao của một số dân tộc ở tỉnh Điện Biên. Nhạc cụ truyền thống của một số dân tộc tỉnh Điện Biên. Trang phục truyền thống của một số dân tộc ở tỉnh Điện Biên.	Tuần 1 -> 8 (8 tuần) 8 tuần x 1 tiết = 8 tiết (7 tiết lí thuyết 1 tiết KT giữa kì vào tuần 8)		Vũ Phong Lan Lấy 1 điểm KT thường xuyên. 1 điểm kiểm tra giữa kì I
<b>Lịch sử (9 tiết)</b>	Những chuyển biến về kinh tế, xã hội ở tỉnh Điện Biên từ thế kỉ X – cuối thế kỉ XVIII Những cuộc đấu tranh chống ngoại xâm và nội phản của nhân dân tỉnh Điện Biên từ thế kỉ X – cuối thế kỉ XVIII Những thành tựu văn hoá tiêu biểu ở tỉnh Điện Biên trong các thế kỉ X – XVII	Tuần 9 -> 18 (10 tuần): 10 tuần x 1 tiết = 10 tiết (9 tiết lí thuyết, 1 tiết kiểm tra học kì vào tuần 18)		Phạm Thắng Lấy 1 điểm KT thường xuyên Lấy 1 điểm kiểm tra cuối kì I cả 2 nội dung
<b>Địa lý, kinh tế, hướng</b>	Dân cư, dân tộc Điện Biên Kinh tế tỉnh Điện		Tuần 19 -> 29 (11 tuần): 11 tuần x 1 tiết	Vũ Phong Lan Lấy 1 điểm

<b>nghệp (10 tiết)</b>	Biên Lựa chọn nghề phù hợp với các ngành nghề ở địa phương		= 10 tiết (10 tiết lí thuyết – 1 tiết KT giữa kì II vào tuần 27)	KT thường xuyên 1 điểm kiểm tra giữa kì II
<b>Chính trị, xã hội, môi trường (6 tiết)</b>	Xây dựng nếp sống, bảo vệ tài nguyên rừng		Tuần 30 -> 35 (6 tuần): 6 tuần x 1 tiết = 7 tiết (5 tiết lí thuyết, 1 tiết kiểm tra cuối kì II vào tiết 35)	Vũ Phong Lan Lấy 1 điểm KT thường xuyên 1 điểm kiểm tra cuối kì II

**\* Môn giáo dục địa phương khối 8: (2 điểm KT thường xuyên, 1 điểm KT giữa kỳ (45 phút), 1 điểm KT học kỳ (45 phút)**

<b>Nội dung</b>	<b>Chủ đề</b>	<b>Kì I (18 tuần) từ tuần 1 đến 18</b>	<b>Kì II (17 tuần) từ tuần 19 đến 35</b>	<b>Người dạy</b>
<b>Văn hóa (7 tiết)</b>	- Các đặc điểm của văn học hiện đại ở Điện Biên - Giới thiệu khái quát được về hội Hạn Khuông của dân tộc Thái. - Nêu được một số tín ngưỡng của các dân tộc ở tỉnh Điện Biên	Tuần 1 -> 7(7 tuần) (7 tiết lí thuyết) 7 tuần x 1 tiết = 7 tiết		Phạm Thắng - Lấy 1 điểm kiểm tra thường xuyên
<b>Lịch sử truyền thống (9 tiết)</b>	- Chuyển biến về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và quá trình đấu tranh chống giặc ngoại xâm của nhân dân các dân tộc tỉnh Điện Biên	Tuần 8 ->16 ( 9 tuần) 9 tuần x 1 tiết = 9 tiết (7 tiết lí thuyết, 1 tiết kiểm tra giữa kì vào tuần 9, 1 tiết kiểm tra học kì I vào tuần 16)		Phạm Thắng - Lấy 1 điểm KT thường xuyên 1 điểm kiểm tra giữa kì cả 2 nội dung, 1 điểm cuối học kì I cả hai nội dung.

<b>Địa lí ( 2 tiết)</b>	- Các điều kiện phát triển ngành nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản của tỉnh Điện Biên	Tuần 17 -> 18 ( 2 tuần) 2 tuần x 1 tiết = 2 tiết ( 2 tiết lý thuyết)		Lê Cường
<b>Kinh tế (5 tiết)</b>	- Các ngành công nghiệp và sự thay đổi kinh tế của tỉnh Điện Biên		Tuần 19 - > 23 ( 5 tuần) 5 tuần x 1 tiết = 5 tiết (5 tiết lý thuyết)	Lê Cường - Lấy 1 điểm kiểm tra thường xuyên
<b>Hướng nghiệp (3 tiết)</b>	- Nhu cầu sử dụng lao động của tỉnh Điện Biên		Tuần 24 -> 26 ( 3 tuần) 3 tuần x 1 = 3 tiết ( 2 tiết lý thuyết, 1 tiết kiểm tra giữa kì II vào tuần 26)	Lê Cường – Lấy 1 điểm kiểm tra giữa kì của 3 nội dung ( địa lý- kinh tế- hướng nghiệp)
<b>Chính trị - xã hội (4 tiết)</b>	Chính sách an sinh xã hội cho đồng bào các dân tộc ở tỉnh Điện Biên		Tuần 27 - > 30 ( 4 tuần) 4 tuần x 1 tiết = 4 tiết ( 4 tiết lý thuyết)	Lê Cường - Lấy 1 điểm kiểm tra thường xuyên)
<b>Môi trường (5 tiết)</b>	Ứng phó biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai ở tỉnh Điện Biên		Tuần 31 - >35 (5 tuần) 5 tuần x 1 tiết = 5 tiết (4 tiết lý thuyết và 1 tiết kiểm tra cuối học kì II vào tuần 33)	Lê Cường - Lấy 1 điểm kiểm tra cuối kì II cả 4 nội dung.

**\* Môn giáo dục địa phương khối 9: (2 điểm KT thường xuyên, 1 điểm KT giữa kỳ (45 phút), 1 điểm KT học kỳ (45 phút)**

<b>Nội dung</b>	<b>Chủ đề</b>	<b>Kì I (18 tuần) từ tuần 1 đến 18</b>	<b>Kì II (17 tuần) từ tuần 19 đến 35</b>	<b>Người dạy</b>
<b>Văn hoá, lịch sử</b>	Kiến trúc nhà ở truyền thống,	Tuần 1 -> 16 (16 tuần)		Phạm Thắng



<b>truyền thống (16 tiết)</b>	Phong tục tập quán của 1 số dân tộc ở tỉnh ĐB Phong trào cách mạng ở Điện Biên ĐB trong thời kỳ kháng chiến chống TD Pháp (1945-1954), đế quốc Mỹ (1954-1975) Nhân dân Điện Biên xây dựng chủ nghĩa XH và đổi mới từ năm 1976 đến nay	16 tuần x 1 tiết = 16 tiết (14 tiết lí thuyết, 1 tiết kiểm tra giữa kì vào tuần 9, 1 tiết kiểm tra học kì I vào tuần 16)		
<b>Địa lý, kinh tế, hướng nghiệp (12 tiết)</b>	Các ngành kinh tế ở tỉnh Điện Biên. Cơ sở GD nghề nghiệp ở tỉnh ĐB và định hướng sau tốt nghiệp THCS	Tuần 17 -> 18 (02 tuần) 02 tuần x 1 tiết = 02 tiết (02 tiết lí thuyết)	Tuần 19 -> 28 (16 tuần) 10 tuần x 1 tiết = 10 tiết (9 tiết lí thuyết, 1 tiết kiểm tra giữa kì vào tuần 26)	Nguyễn Hoàn
<b>Chính trị, xã hội, môi trường (7 tiết)</b>	Đảng bộ tỉnh Điện Biên. Một số vấn đề môi trường ở tỉnh Điện Biên Tái chế vật liệu phế thải để bảo vệ MT		Tuần 29 -> 35 (7 tuần) 7 tuần x 1 tiết = 7 tiết (6 tiết lí thuyết, 1 tiết kiểm tra cuối kì vào tuần 33)	Nguyễn Hoàn

### **3.2. Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, câu lạc bộ:**

#### **3.2.1. Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục**

##### **a. Hoạt động giáo dục STEM**

##### **- Nhiệm vụ chung:**

Tiếp tục tổ chức giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kĩ thuật – toán (STEM) trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông ở những môn học liên quan theo Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH, ngày 14/08/2020 của Bộ Giáo dục - Đào tạo. Lựa chọn nội dung, hình thức giáo dục STEM. Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện giáo dục STEM trong kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện của nhà trường và địa phương; tiếp tục tổ chức bồi dưỡng giáo viên

và CBQL về giáo dục STEM, xây dựng và thực hiện bài học STEM; kỹ năng tổ chức các hoạt động trải nghiệm STEM và năng lực hướng dẫn hoạt động nghiên cứu khoa học, kỹ thuật. Tổ chức dạy học theo phương thức giáo dục STEM và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh đảm bảo chất lượng, hiệu quả. Cụ thể:

**\* Các bài STEM tiêu biểu thực hiện trong năm**

STT	Tên bài học	Môn, khối, lớp	Hình thức dạy học	Người thực hiện
1	Trung điểm của đoạn thẳng (làm cầu bập bênh)	Toán 6	Bài học Stem, kết hợp trên lớp và ở nhà	Vũ Thị Minh Hải
2	Hộp quà và chân đế lịch để bàn của em	Toán 7	Bài học Stem, kết hợp trên lớp và ở nhà	Lê Cường
3	Biến dạng của lò xo (Mô hình cửa đóng tự động)	KHTN6	Bài học Stem, kết hợp trên lớp và ở nhà	Lò Thị Diễm
	Lá phổi kì diệu( Bài 34. Hệ hô hấp ở người)	KHTN 8	Bài học Stem, kết hợp trên lớp và ở nhà	Đào Thị Thanh
4	Làm mô hình nguyên tử từ bìa carton	KHTN7	Bài học Stem, kết hợp trên lớp và ở nhà	Vũ Thị Phong Lan

**- Chỉ tiêu:**

100% học sinh được tham gia nghiên cứu, trải nghiệm các hoạt động giáo dục STEM; trong năm học có ít nhất 02 sản phẩm dự thi cấp thành phố.

**- Giải pháp:**

Nhà trường xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện giáo dục STEM trong kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện của nhà trường và địa phương; Tổ chức hội thảo, tập huấn cấp trường cho giáo viên và cán bộ quản lý về giáo dục STEM, xây dựng và thực hiện bài học STEM; kỹ năng tổ chức các hoạt động trải nghiệm STEM và năng lực hướng dẫn hoạt động nghiên cứu khoa học, kỹ thuật

Tổ chức các hoạt động giáo dục theo phương thức giáo dục STEM và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh đảm bảo chất lượng, hiệu quả;

**b. Đề tài/dự án nghiên cứu khoa học, kỹ thuật**

**- Nhiệm vụ chung:**

Hoạt động này dành cho những học sinh có năng lực, sở thích và hứng thú với các hoạt động tìm tòi, khám phá khoa học, kỹ thuật giải quyết các vấn đề thực tiễn; thông qua quá trình tổ chức dạy học bài học STEM và các hoạt động trải nghiệm STEM và các hoạt động trải nghiệm STEM phát hiện học sinh có năng khiếu để

bồi dưỡng, tạo điều kiện thuận lợi để những học sinh đó tham gia nghiên cứu khoa học, kỹ thuật.

Hoạt động nghiên cứu khoa học, kỹ thuật được thực hiện dưới dạng một đề tài/dự án nghiên cứu bởi một cá nhân hoặc nhóm hai thành viên, có sự hướng dẫn của giáo viên hoặc các nhà khoa học có chuyên môn phù hợp.

Dựa trên tình hình thực tiễn, có thể định kỳ tổ chức ngày hội STEM hoặc cuộc thi khoa học kỹ thuật tại đơn vị để đánh giá, biểu dương nỗ lực của thầy và trò trong việc tổ chức dạy và học, đồng thời lựa chọn các đề tài/ dự án nghiên cứu gửi tham gia Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp trên.

### **Dự án thi KHKT**

#### **- Kế hoạch cụ thể:**

<b>STT</b>	<b>Tên dự án</b>	<b>Lĩnh vực dự thi</b>	<b>ĐT thí sinh/ dự án</b>	<b>Họ tên thí sinh</b>	<b>GV hướng dẫn</b>
1	Mô hình máy phát điện sử dụng với dòng nước nhỏ (chảy yếu)	Năng lượng thủy điện		Nguyễn Minh Đạo, Duong Quỳnh Anh	Lê Cường
2	Một số giải pháp nâng cao năng lực tự chủ và tự học cho học sinh THCS	Khoa học xã hội hành vi		Trần Bảo Châu Tạ Phương Linh	Vũ Thị Hoàng Yến

#### **- Chỉ tiêu:**

Trong năm học có ít nhất 02 sản phẩm NCKHKT đạt cấp trường; ít nhất 01 sản phẩm dự thi cấp thành phố đạt giải.

#### **- Giải pháp:**

Lựa chọn đề tài/dự án nghiên cứu khoa học, kỹ thuật phù hợp với học sinh hoặc nhóm học sinh trên cơ sở đáp ứng quy định tại Thông tư số 38/2012/TT-BGDĐT ngày 02/11/2012 của Bộ GDĐT. Động viên giáo viên, học sinh tham gia NCKHKT trên tinh thần tự nguyện. Huy động tối đa các nguồn lực xã hội hóa giáo dục để đầu tư cho các dự án một cách hiệu quả.

#### **c. Công tác tư vấn tâm lý cho học sinh**

Tiếp tục thực hiện tốt công tác tư vấn tâm lý cho học sinh tại đơn vị theo Thông tư 31/2017/TT-BGDĐT ngày 18/12/2017 của Bộ GD&ĐT; Văn bản số 376/SGDĐT-GDTrH ngày 6/03/2018 và Văn bản số 56/SGDĐT-GDTrH ngày 09/01/2019 của Sở GD&ĐT. Định hướng giáo dục cho học sinh có khó khăn về tâm lý, tình cảm, những bức xúc của lứa tuổi, những vướng mắc trong học tập, sinh hoạt,...hoặc những khó khăn học sinh, cha mẹ học sinh gặp phải trong quá trình

học tập và sinh hoạt. Góp phần ổn định đời sống tâm hồn, tình cảm và giúp học sinh thực hiện được nguyện vọng và ước mơ của mình.

Phòng ngừa, hỗ trợ can thiệp kịp thời, có hướng giải quyết phù hợp, giảm thiểu tác động tiêu cực có thể xảy ra; góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn lành mạnh, thân thiện và phòng chống bạo lực học đường, xâm hại tình dục trẻ em.

Hỗ trợ và đưa ra các giải pháp nhằm giúp học sinh rèn kỹ năng sống; tăng cường ý chí, niềm tin, bản lĩnh, thái độ ứng xử phù hợp trong các mối quan hệ xã hội; rèn luyện sức khỏe, thể chất và tinh thần, góp phần xây dựng và hoàn thiện nhân cách.

**- Kế hoạch cụ thể:**

<b>Thời gian</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Người thực hiện</b>
Tháng 9	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ôn định phòng làm việc</li> <li>- Tọa đàm về giáo dục giới tính và sức khỏe sinh sản vị thành niên</li> <li>- Tư vấn các vấn đề khác theo mong muốn của học sinh</li> <li>- Tư vấn về việc học, sinh hoạt của HS lớp 5, 9</li> <li>- Tư vấn kỹ năng, phương pháp học tập hiệu quả</li> <li>- Tư vấn các vấn đề khác theo mong muốn của học sinh</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ tư vấn tâm lý</li> <li>- Cán bộ trung tâm y tế</li> <li>- Tổ tư vấn</li> <li>- GVCN</li> <li>- Công an thành phố</li> <li>- Nguyễn Hữu Thị Hà</li> </ul>
Tháng 10	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tư vấn về tình bạn, tình yêu và các quan hệ xã hội.</li> <li>- Tư vấn về kỹ năng, phương pháp học tập hiệu quả cho học sinh</li> <li>- Tư vấn các vấn đề khác theo mong muốn của học sinh</li> <li>- Kỹ năng giao tiếp ứng xử</li> <li>- Tư vấn về việc học của học sinh</li> <li>- Tư vấn các vấn đề khác theo mong muốn của học sinh</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- GVCN</li> <li>- Tổ tư vấn tâm lý</li> <li>- GVCN lớp</li> <li>- Lê Thị Yên, Ngô Thị Huệ</li> <li>- Tổ chuyên môn tổ 1,2,3</li> </ul>
Tháng 11	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tư vấn về ứng xử văn hóa hóa, phòng, chống bạo lực, xâm hại và xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.</li> <li>- Tư vấn các vấn đề khác theo mong muốn của học sinh</li> <li>- Tư vấn sức khỏe tâm lý</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ tư vấn tâm lý</li> <li>- Nguyễn Hữu Thị Hà</li> </ul>

Tháng 12	- Tư vấn các vấn đề khác theo mong muốn của học sinh	- Tổ tư vấn tâm lý - Đoàn Thanh niên
Tháng 1	- Tư vấn cách phòng, tránh xâm hại tình dục trẻ em - Tư vấn khả năng ứng phó, giải quyết các vấn đề phát sinh trong mối quan hệ, giao tiếp, ứng xử với gia đình, giáo viên và bạn bè và mối quan hệ xã hội khác - Tư vấn các vấn đề khác theo mong muốn của học sinh	- Tổ tư vấn tâm lý - GVCN
Tháng 2	- Kỹ năng phòng, tránh bạo lực học đường - Tư vấn các vấn đề khác theo mong muốn của học sinh	- Tổ tư vấn tâm lý
Tháng 3	- Tư vấn xu hướng lựa chọn nghề nghiệp trong thời đại ngày nay - Tư vấn các vấn đề khác theo mong muốn của học sinh	- Tổ tư vấn tâm lý - GVCN
Tháng 4	- Tư vấn về thẩm mỹ - Tư vấn các vấn đề khác theo mong muốn của học sinh	- Tổ tư vấn tâm lý - GVCN
Tháng 5	- Tư vấn cho học sinh lớp 9 lựa chọn trường cấp 3 theo đúng năng lực và học vấn. - Tư vấn các vấn đề khác theo mong muốn của học sinh	- Cán bộ tư vấn hướng nghiệp của một số trường ĐH, CĐ - Tổ tư vấn tâm lý - Đoàn Thanh niên

- **Chỉ tiêu:** 100% học sinh được hỗ trợ, tư vấn tâm lý khi có nguyện vọng.

**- Giải pháp:**

Hiệu trưởng nhà trường chỉ đạo xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện đến toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh. Tuyên truyền đầy đủ các văn bản chỉ đạo có liên quan.

Các tổ chức Đoàn, Đội trong nhà trường phát động nhiều phong trào, cách làm hay, gương người tốt – việc tốt để nắm bắt tâm tư nguyện vọng của học sinh, thông qua đó giúp cho nhà trường can thiệp kịp thời những học sinh có vấn đề về tâm lý. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Đề án “tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống trong học sinh, sinh viên” đã được UBND tỉnh phê duyệt.

Tiếp tục đổi mới công tác chủ nhiệm trong việc quan tâm tới những biến đổi về tâm sinh lí học sinh nhằm phối hợp với Tổ tư vấn tâm lý để giúp đỡ và điều chỉnh kịp thời.

Lồng ghép hoặc bố trí các tiết GDNG lên lớp để tổ chức các hoạt động vui chơi, giáo dục kĩ năng nhằm giải tỏa những áp lực trong học sinh.

Giáo viên quan tâm công tác tự học tự bồi dưỡng để có khả năng giải đáp, tư vấn học sinh theo các nội dung trên, chủ yếu đưa ra những phân tích, lời khuyên thiết thực giúp các em giải tỏa được về mặt tinh thần, làm cho các em cảm thấy vững vàng, tự tin và trên cơ sở đó có thể tự giải quyết được vấn đề của mình theo hướng tích cực.

#### **d. Hoạt động giáo dục tư tưởng chính trị và công tác học sinh**

##### **- Nhiệm vụ chung**

Thực hiện nghiêm túc công văn hướng dẫn về việc thực hiện giáo dục tư tưởng chính trị và công tác học sinh năm học 2024-2025

Tập trung giáo dục cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng ý thức chấp hành pháp luật, tinh thần trách nhiệm với bản thân, với cộng đồng, khát vọng vươn lên; rèn luyện và vận dụng các kỹ năng cơ bản để giải quyết tốt các nhiệm vụ trong học tập và cuộc sống. Đánh giá thường xuyên và động viên kịp thời kết quả rèn luyện đạo đức, lối sống cho học sinh phổ thông theo định hướng phát triển năng lực.

Tăng cường lồng ghép các nội dung giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kĩ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Tăng cường mối liên hệ giữa gia đình và cộng đồng trong giáo dục học sinh. Phối hợp chặt chẽ, đồng bộ công tác Đoàn, Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh với công tác giáo dục đạo đức, lối sống của nhà trường.

Hướng dẫn học sinh tham gia chuyên mục “Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa” trên Hệ tri thức Việt số hóa tại địa chỉ <https://itrithuc.vn/>; khuyến khích cán bộ, nhà giáo xây dựng các bài giảng, video clip, hình ảnh, bài viết về giáo dục đạo đức, lối sống phù hợp với từng cấp học, trình độ đào tạo.

##### **- Kế hoạch cụ thể:**

<b>Tháng</b>	<b>Nội dung công tác</b>	<b>Người phụ trách</b>
<b>9</b>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học” (Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 1506/QĐ-BGDĐT ngày 31/5/2019 ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án trong ngành giáo dục</li><li>- Xây dựng cơ chế phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong giáo dục đạo đức, lối sống</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Hiệu trưởng</li><li>- Phối hợp: Đội thiếu niên, công an, Giáo viên, học sinh</li></ul>

	<p>cho học sinh. Rà soát, tích hợp nội dung giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh vào các môn học chính khóa, các hoạt động trải nghiệm.</p> <p>- Phối hợp với công an thành phố Điện Biên Phủ tuyên truyền luật an toàn giao thông, Luật An ninh mạng được Quốc hội khóa XIV thông qua ngày 12/6/2018, phòng ngừa nhằm nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tội phạm, AIDS, ma túy, mại dâm, tệ nạn xã hội và các giải pháp phòng, chống bạo lực học đường</p>	
<b>10</b>	<p>- Phát động phong trào “Phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030” Hướng dẫn học sinh tham gia chuyên mục “Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa” trên Hệ tri thức Việt số hóa tại địa chỉ <a href="https://itrithuc.vn/">https://itrithuc.vn/</a>.</p> <p>- Phối hợp Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Điện Biên Phủ tuyên truyền về phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em, tăng cường phòng, chống bạo lực xâm hại trẻ em, phòng tránh tai nạn thương tích, tai nạn đuối nước. trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông</p> <p>- Thành lập các câu lạc bộ sở thích, tài năng, câu lạc bộ rèn luyện kỹ năng sống, câu lạc bộ tiếng Anh</p>	<p>- Hiệu trưởng</p> <p>- Phối hợp: Đội thiếu niên, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Điện Biên Phủ, Giáo viên, học sinh</p>
<b>11</b>	<p>- Tổ chức phong trào thi đua chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11</p> <p>- Tổ chức các hoạt động ngoại khoá: Văn nghệ, TDTT...</p> <p>- Tổ chức kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam</p>	<p>- Hiệu trưởng</p> <p>- Phối hợp: Đội thiếu niên, Giáo viên, học sinh</p>
<b>12</b>	<p>- Thi đua chào mừng ngày Quốc phòng toàn dân và ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22-12.</p> <p>- Tổ chức hội thi tìm hiểu pháp luật về công tác phòng chống tội phạm, HIV/AIDS, ma túy bạo lực học đường.</p> <p>- Triển khai chương trình phối hợp bảo vệ và phát huy giá trị Di tích lịch sử Chiến trường</p>	<p>- Hiệu trưởng</p> <p>- Phối hợp: Đội thiếu niên, Sở văn hóa - Thể thao và Du lịch, Giáo viên, học sinh</p>

	<p>Điện Biên Phủ với Sở văn hóa - Thể thao và Du lịch. Huy động học sinh tham gia vệ sinh, quét dọn, cắt cỏ, trồng cây tại nghĩa trang liệt sĩ, bảo tàng và các điểm di tích. Tổ chức Lễ thấp nển tri ân, dâng hương tưởng nhớ các anh hùng liệt sĩ tại các nghĩa trang trên địa bàn thành phố nhằm giáo dục truyền thống cho học sinh.</p>	
<b>1</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sơ kết HKI</li> <li>- Sơ kết việc thực hiện các cuộc vận động.</li> <li>- Sơ kết việc thực hiện quy chế phối hợp với Công an</li> <li>- Họp PHHS cuối HKI</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiệu trưởng</li> <li>- Phối hợp: Đội thiếu niên, Giáo viên, học sinh</li> </ul>
<b>2</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỷ niệm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam: 3/2</li> <li>- Tổ chức “Mừng Đảng, Mừng xuân”.</li> <li>- Tổ chức chăm lo tết Nguyên Đán 2025</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiệu trưởng</li> <li>- Phối hợp: Đội thiếu niên, Giáo viên, học sinh</li> </ul>
<b>3</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỷ niệm ngày Quốc tế phụ nữ 08/3</li> <li>- Tổ chức tuyên truyền các quy định pháp luật về phụ nữ.</li> <li>- Truyền thông về ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng, chống thiên tai trong trường học-Tăng cường công tác ANTT trong và ngoài nhà trường</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công đoàn, đoàn TN</li> <li>- Phối hợp: Đội thiếu niên, Giáo viên, học sinh</li> </ul>
<b>4</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỷ niệm ngày giải phóng Miền Nam thống nhất đất nước</li> <li>- Giỗ tổ Hùng Vương</li> <li>- Tổ chức triển khai có hiệu quả công tác tư vấn nghề nghiệp, phân luồng học sinh sau THCS.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công đoàn, đoàn TN</li> <li>- Phối hợp: Đội thiếu niên, Giáo viên, học sinh</li> </ul>
<b>5</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỷ niệm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh.</li> <li>- Thực hiện chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2025</li> <li>- Tổng kết việc thực hiện các cuộc vận động, phong trào, công tác truyền thông, tuyên dương, vinh danh các tấm gương học sinh tiêu biểu trong học tập và rèn luyện, các hành động cao đẹp, gương người tốt, việc tốt trong học sinh.</li> <li>- Xét thi đua năm học 2024-2025</li> <li>- Tổ chức lễ tổng kết năm học</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiệu trưởng</li> <li>- Phối hợp: Đội thiếu niên, Giáo viên, học sinh</li> </ul>

**- Chỉ tiêu:**



100% học sinh có tư tưởng, đạo đức tốt, có lối sống lành mạnh, có kỹ năng sống, biết ứng xử văn hóa và có ý thức chấp hành pháp luật. Thực hiện nghiêm nề nếp, kỷ cương, dân chủ trong nhà trường; có ý thức xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện;

**- Giải pháp:**

Nhà trường xây dựng các văn bản, kế hoạch thực hiện, tăng cường công tác quản lý giáo dục đạo đức học sinh, phát hiện ngăn chặn kịp thời hiện tượng bạo lực học đường; Tăng cường công tác tham mưu với Phòng GD&ĐT, chính quyền địa phương; phối hợp với các ban ngành đoàn thể các lực lượng xã hội để từng bước ngăn chặn, đẩy lùi bạo lực học đường và tệ nạn xã hội.

Nghiên cứu, xem xét đưa vào sử dụng trong nhà trường các tài liệu về phòng, chống bạo lực học đường, xâm hại tình dục trẻ em. Triển khai công tác giáo dục kỹ luật tích cực, kỹ năng xử lý tình huống mâu thuẫn trong học sinh. Theo dõi, đôn đốc triển khai hiệu quả hệ thống cung cấp, cập nhật thông tin về phòng, chống bạo lực học đường. Nghiên cứu áp dụng các mô hình “Xây dựng môi quan hệ tôn trọng và bình đẳng trong trường học”, “Trường học an toàn, thân thiện và bình đẳng”. Thực hiện nghiêm túc việc báo cáo kịp thời các vụ việc an ninh trật tự trường học, bạo lực học đường, xâm hại xảy ra.

Tăng cường trách nhiệm trong công tác quản lý giáo dục, ngăn chặn bạo lực học đường và tệ nạn xã hội tại nhà trường.

Các tổ khối chuyên môn, tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên, Liên đội thống nhất kế hoạch lồng ghép nội dung giáo dục nội dung phòng chống bạo lực học đường, tệ nạn xã hội phù hợp trong các môn học và hoạt động TN-HN.

**đ. Hoạt động giáo dục hòa nhập người khuyết tật và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.**

**- Nhiệm vụ chung**

Tăng cường công tác truyền thông trong cộng đồng, huy động tối đa trẻ em khuyết tật trong độ tuổi mầm non, phổ thông ra lớp và thực hiện giáo dục hòa nhập tại các cơ sở giáo dục; giảm thiểu sự phân biệt, kỳ thị đối với trẻ khuyết tật. Huy động sự hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân thiện nguyện hỗ trợ các điều kiện để trẻ có hoàn cảnh khó khăn, trẻ khuyết tật tham gia học hòa nhập tại các cơ sở giáo dục.

Xây dựng kế hoạch dạy học, kế hoạch giáo dục cá nhân, kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục hòa nhập phù hợp với từng dạng tật của trẻ em, học sinh, phù hợp với điều kiện thực tế trường, lớp, địa phương và thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định tại Điều 19, Điều 20, Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT.

**- Kế hoạch cụ thể:**

Thời gian	Nội dung	TT/ cá nhân thực hiện
Tháng 8	- Điều tra nắm số liệu trẻ KT.	BGH-GVCN

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Huy động trẻ ra lớp.</li> <li>- Biên chế trẻ vào lớp học.</li> </ul>	
Tháng 9	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng kế hoạch giáo dục trẻ KT</li> <li>- Kiểm tra CSVC, các điều kiện phục vụ giảng dạy và GD trẻ.</li> <li>- Lập hồ sơ theo dõi, họp phụ huynh.</li> </ul>	BGH-GVCN
Tháng 9/2024-5/2025	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Theo dõi, đánh giá kết quả học tập và sự tiến bộ của học sinh khuyết tật theo từng tháng.</li> <li>- Theo dõi tình hình sức khỏe của học sinh theo từng tháng</li> </ul>	BGH-GVCN Y tế
Tháng 5/2025	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng kết đánh giá công tác giáo dục, chăm sóc trẻ khuyết tật</li> </ul>	BGH-GVCN Y tế

**- Chỉ tiêu:**

- 100% học sinh khuyết tật có khả năng hòa nhập được đến lớp, được theo dõi, giúp đỡ.

**- Giải pháp:**

- Tăng cường truyền thông, huy động trẻ khuyết tật, trẻ có hoàn cảnh khó khăn ra lớp, tăng tỷ lệ trẻ được can thiệp sớm và tiếp cận giáo dục

- Phối hợp với Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tỉnh, cơ sở y tế thực hiện các hoạt động truyền thông, khám sàng lọc để phát hiện sớm trẻ bị khuyết tật trong các cơ sở giáo dục, kịp thời tư vấn và hỗ trợ cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em.

- Làm tốt công tác huy động các nguồn lực từ cộng đồng để hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập người khuyết tật và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn trong các cơ sở giáo dục về tài chính, kỹ thuật, nâng cao chất lượng các điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

**e. Hoạt động Giáo dục quốc phòng và an ninh**

**- Nhiệm vụ chung:**

Thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 08/2024-TT-BGDĐT ngày 15/5/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn nhiệm vụ Giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường Tiểu học, THCS và trường phổ thông có nhiều cấp học, trong đó tập trung tích hợp nội dung Giáo dục quốc phòng và an ninh vào kế hoạch nhiệm vụ năm học 2024-2025 của nhà trường và tổ chức triển khai giảng dạy lồng ghép GDQPAN trong các môn học, hoạt động giáo dục theo Luật GDQPAN.

Tổ chức hiệu quả các hoạt động trải nghiệm quốc phòng, an ninh thiết thực, khoa học, phù hợp với đối tượng, lứa tuổi học sinh.

Thực hiện nghiêm túc tích hợp nội dung Giáo dục quốc phòng và an ninh vào kế hoạch nhiệm vụ năm học 2024-2025 của nhà trường và tổ chức triển khai

giảng dạy lồng ghép GDQP-AN trong các môn học theo Luật GDQP-AN và Thông tư hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Khuyến khích giáo viên sưu tầm thêm các tranh ảnh, Clip hiện vật, tấm gương độc đáo về nội dung có liên qua đến quốc phòng an ninh

**- Kế hoạch cụ thể:**

Giáo dục quốc phòng và an ninh được thực hiện lồng ghép thông qua nội dung các môn học: Ngữ văn, Địa lý, Giáo dục công dân, Âm nhạc và Mĩ thuật; tập trung vào tinh thần đoàn kết, yêu nước của các thế hệ người Việt Nam trong dựng nước và giữ nước qua các thời kỳ cách mạng; bước đầu hiểu biết về phòng chống cháy nổ, an toàn cá nhân; pháp luật Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; quyền lợi, trách nhiệm của công dân với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. (Có phân phối chương trình nội bộ, kế hoạch giáo dục các môn học cụ thể kèm theo)

**- Chỉ tiêu:**

100% CB, GV, NV, học sinh hiểu rõ về tầm quan trọng của GDQP-AN, có trách nhiệm của từng cá nhân về công tác QP-AN trong tại địa phương trong tình hình hiện nay.

100% giáo viên dạy học lồng ghép nội dung QP-AN thông qua bài học ở các môn: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, GDCD, Âm nhạc, Mỹ thuật.

100% học sinh tham gia các hoạt động ngoại khóa hoạt động trải nghiệm, sáng tạo, thi viết, vẽ tranh về nội dung quốc phòng an ninh.

**- Giải pháp:**

+ Ban giám hiệu:

Xây dựng kế hoạch triển khai nội dung dạy học lồng ghép phù hợp với đặc điểm tình hình nhà trường và địa phương. Xây dựng hệ thống tài liệu và nguồn dữ liệu cho việc dạy học lồng ghép; Có kế hoạch kiểm tra tư vấn, các tổ nhóm chuyên môn và giáo viên thực hiện tốt các nội dung dạy học lồng ghép, tích hợp.

+ Với tổ chuyên môn:

Triển khai kế hoạch của BGH tới tất cả các giáo viên dạy. Có giải pháp quản lý theo dõi tiến độ dạy học lồng ghép, tư vấn thường xuyên để các thành viên đảm bảo kế hoạch: Như lưu trữ hệ thống địa chỉ lồng ghép ở các bộ môn, kiểm tra việc thiết kế giáo án có nội dung lồng ghép, dự giờ các tiết có nội dung lồng ghép, xây dựng và triển khai một số chủ đề có nội dung lồng ghép (tối thiểu 01 chủ đề/học kỳ). Kiểm tra chuyên đề về dạy học lồng ghép tích hợp ở các nhóm chuyên môn và giáo viên bộ môn.

+ Với nhóm chuyên môn:

Tổ chức sinh hoạt nhóm thống nhất nội dung và hình thức thực hiện trong từng bài theo quy định. Xây dựng một số chủ đề dạy học tích hợp (liên môn) có nội dung liên quan đến nội dung lồng ghép: ít nhất 01 chủ đề/Học kỳ. Sinh hoạt chuyên đề về nội dung lồng ghép, tích hợp.

+ Với giáo viên:

Tổ chức dạy học theo các địa chỉ lồng ghép đã thống nhất, mức độ lồng ghép phù hợp với đối tượng học sinh các lớp. Các nội dung lồng ghép phải được thể hiện rõ trong kế hoạch dạy học, tổ chức thành hoạt động: có hệ thống câu hỏi phù hợp, học sinh được quan sát trình bày, bày tỏ quan điểm hoặc rút kinh nghiệm bản thân, nội dung của các hoạt động giúp định hướng suy nghĩ và hành động tích cực trước các vấn đề đặt ra.

### **g. Hoạt động Giáo dục thể chất, hoạt động thể thao trường học**

#### **- Nhiệm vụ chung:**

Tiếp tục triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo về công tác Giáo dục thể chất, hoạt động thể thao trường học của Bộ GDĐT, Sở Giáo dục và Đào tạo, của UBND thành phố, Phòng Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện đầy đủ các nội dung trong văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục thể chất, hoạt động thể thao, y tế trường học năm học 2024-2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Đẩy mạnh công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao, y tế trường học trong đơn vị; triển khai hiệu quả các văn bản chỉ đạo của cấp trên về giáo dục nâng cao nhận thức, hướng dẫn kỹ năng an toàn trong hoạt động giáo dục thể chất, chủ động phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước cho học sinh; tổ chức có hiệu quả hoạt động câu lạc bộ thể thao trường học.

Tổ chức thành công các giải đấu thể thao của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh cấp trường trong năm học 2024-2025.

Thành lập các đội tuyển thể thao cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh tham gia các giải thi đấu thể thao, các Hội thi, Hội thao của Sở Giáo dục và Đào tạo, thành phố, phòng GD&ĐT tổ chức.

Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án đảm bảo dinh dưỡng hợp lý và tăng cường các hoạt động vận động nhằm nâng cao tầm vóc, thể chất của học sinh (đề án số 391/KH-PGDĐT ngày 27/5/2021).

#### **- Kế hoạch cụ thể:**

- Giải thể thao cấp trường: tuần 1 tháng 11

+ Tham gia Hội thao truyền thống ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố (thời gian dự kiến tổ chức tháng 10/2024, các môn thi đấu theo Điều lệ);

+ Thi thể thao 1 số môn cấp trường.

+ Thành lập đội tuyển bóng đá thi cấp thành phố và bơi thi cấp thành phố.

#### **- Chỉ tiêu:**

+ 100% các lớp tham gia thi một số môn thể thao cấp trường.

+ Tham gia đầy đủ các phong trào TDTT do các cấp tổ chức.

+ Chất lượng bộ môn GDTC/ HĐGD (Thể dục) xếp Đạt:100%.

+ 100% tham gia phong trào, Hội thi TDTT cấp trường nhân các ngày lễ tết.

+ 100% HS tham gia các câu lạc bộ sinh hoạt theo đúng kế hoạch

## **- Giải pháp**

- Nêu cao khẩu hiệu: “Thường xuyên luyện tập TĐTT theo gương Bác Hồ vĩ đại” trong Nhà trường.

- Tích cực tuyên truyền cho phụ huynh và học sinh ý nghĩa, tác dụng của luyện tập TĐTT, chế độ ăn uống dinh dưỡng nhằm nâng cao tầm vóc, sức khỏe cá nhân để phục vụ học tập, lao động, sản xuất.

- Thường xuyên nhắc nhở học sinh tích cực luyện tập, tham gia học đầy đủ các buổi chính khoá và công tác ngoại khoá.

- Phát huy tốt vai trò các tổ chức Đoàn - Đội, thiết lập các câu lạc bộ ngoại khoá thể thao lành mạnh, để thu hút các đối tượng học sinh tham gia, nhằm tránh xa các tệ nạn xã hội đang xâm nhập vào trường học.

- Duy trì việc tập luyện thể dục buổi sáng, thể dục giữa giờ, dạy các bài võ Cổ truyền, tổ chức chơi các trò chơi dân gian... cho học sinh phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị; triển khai chương trình hoạt động thể lực nâng cao sức khỏe phòng chống dịch bệnh cho học sinh; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, hướng dẫn khai thác, sử dụng và tham gia các hoạt động giáo dục thể chất trên không gian mạng an toàn, hiệu quả; tăng cường công tác xã hội hóa, tạo điều kiện, thu hút sự tham gia của các tổ chức xã hội, các chương trình, dự án hỗ trợ nhằm phát triển công tác giáo dục thể chất và phong trào thể thao trường học

## **h. Hoạt động trải nghiệm theo chủ điểm tháng, hoạt động ngoại khoá**

### **- Nhiệm vụ chung**

Củng cố, mở rộng và bổ trợ kiến thức đã học; giáo dục và rèn kỹ năng sống cho học sinh, tạo điều kiện để các em có cơ hội giao lưu học hỏi lẫn nhau về những kiến thức đã học, những kỹ năng sống, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Định hướng, tạo điều kiện cho học sinh quan sát, suy nghĩ và tham gia các hoạt động thực tiễn, qua đó tổ chức khuyến khích, động viên và tạo điều kiện cho các em tích cực nghiên cứu, tìm ra những giải pháp mới, sáng tạo những cái mới trên cơ sở kiến thức đã học trong nhà trường và những gì đã trải qua trong thực tiễn cuộc sống.

Thông qua các hoạt động thực hành, những việc làm cụ thể và các hành động của học sinh, nhằm phát triển, nâng cao các tố chất và tiềm năng của bản thân học sinh, nuôi dưỡng ý thức sống tự lập, đồng thời quan tâm, chia sẻ tới những người xung quanh.

Thông qua việc tham gia vào các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, giúp học sinh phát huy vai trò chủ thể, tính tích cực, chủ động, tự giác và sáng tạo; giúp các em có những buổi thư giãn đầy ý nghĩa, tạo thêm hưng phấn và động lực giúp các em học tập tốt hơn.

Hình thành và phát triển cho các em những giá trị sống và các năng lực cần thiết, hình thành ý thức, phẩm chất, kỹ năng sống và năng lực thực hành cho học sinh.

Tổ chức linh hoạt và có hiệu quả các chủ điểm hàng tháng theo định hướng hoạt động trải nghiệm sáng tạo

- Kế hoạch cụ thể:

+ Hoạt động tập thể theo chủ đề:

STT	Chủ đề (1)	Yêu cầu cần đạt (2)	Số tiết (3)	Thời điểm (4)	Địa điểm (5)	Chủ trì (6)	Phối hợp (7)	Điều kiện thực hiện (8)
1	Khai giảng năm học mới	- Nhận thức được ý nghĩa của ngày khai giảng. - Thể hiện được cảm xúc vui vẻ, hào hứng, tự hào; có ấn tượng tốt đẹp về ngày khai giảng; - Rèn sự tự tin, ý thức tổ chức kỉ luật, kĩ năng lắng nghe tích cực; phát triển phẩm chất trách nhiệm.	3	5/9	VP nhà trường và các lớp học	BGH	Các đoàn thể và toàn bộ CBGV NVV	Hệ thống máy móc
2	HĐT: Chăm sóc sức khỏe vị thành niên	- Nhận thức được ý nghĩa của việc CSSKVTN - Rèn sự tự tin, ý thức tổ chức kỉ luật, kĩ năng lắng nghe tích cực; phát triển phẩm chất trách nhiệm.	3	10	Sân trường	Nguyễn Ngọc Thái	Các đoàn thể và toàn bộ CBGV NVV	Hệ thống máy móc
3	Hoạt động TT: Nghĩa mẹ - Tinh cô	- Nhận thức được ý nghĩa của ngày 20/10 - Thể hiện được cảm xúc biết ơn, tự hào đối với mẹ, bà, cô giáo... - Rèn sự tự tin, ý thức tổ chức kỉ luật, kĩ năng lắng nghe	3	10	Sân trường	Nguyễn Ngọc Thái	Các đoàn thể và toàn bộ CBGV NVV	Hệ thống máy móc

		tích cực; phát triển phẩm chất trách nhiệm.						
4	Chào mừng Kỷ niệm 43 năm ngày nhà giáo việt nam	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận thức được ý nghĩa của ngày nhà giáo Việt Nam 20/11</li> <li>- Thể hiện được cảm xúc biết ơn, tự hào; có ấn tượng tốt và những hành động đẹp tri ân thầy cô giáo;</li> <li>- Rèn sự tự tin, ý thức tổ chức kỉ luật, kĩ năng lắng nghe tích cực; phát triển phẩm chất trách nhiệm.</li> </ul>	3	20/11	Sân trường	BGH	Các đoàn thể và toàn bộ CBGV NVV	Hệ thống máy móc
5	HĐTT Thi tiếng hát học sinh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tạo sân chơi lành mạnh và bổ ích cho học sinh, đáp ứng nhu cầu giải trí, chăm lo đời sống văn hóa tinh thần cho học sinh sau những giờ học tập căng thẳng.</li> <li>- Nhằm tạo điều kiện và cơ hội giao lưu và thể hiện những khả năng sáng tạo nổi bật của học sinh trường TH</li> <li>- THCS Thanh Trường.</li> <li>- Thu hút học sinh tham gia các hoạt động, phong trào kết nối học sinh lại với nhau sau cuộc thi.</li> </ul>	3	2	Sân trường	Nguyễn Ngọc Thái	Các đoàn thể và toàn bộ CBGV NV	Hệ thống máy móc
6	Tiến	- Nhận thức được ý	3	26/3	Sân	Đoàn	Các	Hệ

	bước lên đoàn	<p>nghĩa của ngày thành lập đoàn 26/3</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thể hiện được cảm xúc vui vẻ, hào hứng, tự hào; có ý thức phấn đấu đứng trong hàng ngũ của ĐTNCSHCM;</li> <li>- Rèn sự tự tin, ý thức tổ chức kỉ luật, kĩ năng lắng nghe tích cực; phát triển phẩm chất trách nhiệm</li> </ul>			trường		đoàn thể và toàn bộ CBGV NVV	thống máy móc
7	Thi Rung chuông vàng lần 4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tạo sân chơi lành mạnh, bổ ích để học sinh thể hiện tài năng, trí tuệ, sự sáng tạo; đồng thời tạo cơ hội giúp học sinh rèn luyện kỹ năng tư duy logic, xử lý tình huống, tạo điều kiện cho học sinh trong trường giao lưu, học hỏi và chia sẻ những kinh nghiệm trong học tập cũng như trong cuộc sống;</li> <li>- Đa dạng hóa các hình thức giáo dục nhằm tăng cường tính chủ động và hiệu quả tiếp thu kiến thức, ôn tập, củng cố kiến thức đã được học trong năm học, góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh theo chương trình giáo</li> </ul>	3	4	Sân trường	Nguyễn Ngọc Thái	Các đoàn thể và toàn bộ CBGV NVV	Hệ thống máy móc



		đục phổ thông mới.						
8		Chăm sóc di tích, lịch sử. Thăm hỏi địa chỉ đỏ. Thăm quan các khu di tích			Tại các khu di tích		Các đoàn thể và toàn bộ CBGV NVV, HS	
9		Trải nghiệm 1 ngày làm chiến sĩ			Đại đội 2 tiểu đoàn 4		Các đoàn thể và toàn bộ CBGV NVV, HS	
10		Tham quan xưởng sản xuất kinh doanh hoặc mô hình nuôi trồng có hiệu quả			Tại các xưởng hoặc mô hình trên địa bàn phường		Các đoàn thể và toàn bộ CBGV NVV, HS	

+ Hoạt động trải nghiệm xã hội và phục vụ cộng đồng:

Tham quan thực tế: Tổ chức cho học sinh tham quan, chăm sóc các di tích lịch sử Điện Biên Phủ; Tham gia các hoạt động đền ơn đáp nghĩa nhân ngày 27/7; Dọn dẹp vệ sinh, thắp hương khu nghĩa trang liệt sĩ tại nghĩa trang Thanh niên xung phong công trình đại thủy nông Nậm Rốm và đồi Bản kéo. Thông qua đó giáo dục cho các em về tinh thần yêu nước, yêu lí tưởng cách mạng. Tham gia trải nghiệm em làm chiến sĩ tại Bảo tàng lịch sử Điện Biên tham gia trải nghiệm ở tại đồi A1 (khối 6,7,8,9). Các chương trình giao lưu, văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao...

Mua tăm tre ủng hộ hội người mù hai đợt/năm (đầu mỗi học kỳ); Quyên góp áo quần, sách vở, dụng cụ học tập, tặng quà học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Tặng quà học sinh nghèo nhân dịp tết trung thu; Tặng quà học sinh nghèo nhân dịp tết Nguyên Đán

Thăm, hỏi địa chỉ đỏ và tặng quà 01 gia đình chính sách: Ông Ngô Viết Vĩnh; Địa chỉ phố 4 phường Thanh Trường; thương binh loại A

**- Chỉ tiêu:**

100% học sinh tham gia các Hoạt động tập thể theo chủ đề và hoạt động trải nghiệm xã hội và phục vụ cộng đồng

**- Giải pháp:**

Tổng phụ trách đội chịu trách nhiệm tham mưu tổ chức thực hiện và theo dõi, đánh giá kết quả.

Các bộ phận, cá nhân liên quan trong kế hoạch xây dựng kế hoạch cụ thể cho mỗi hoạt động và triển khai thực hiện nghiêm túc, đạt hiệu quả.

Sau mỗi hoạt động được tổ chức, cần có đánh giá kết quả thực hiện và báo cáo BGH nhà trường để theo dõi, rút kinh nghiệm chỉ đạo.

### **i. Hoạt động các câu lạc bộ**

#### **- Nhiệm vụ chung**

Tạo điều kiện để học sinh tiếp cận với các hoạt động vui học, rèn luyện thêm một số kỹ năng trong giao tiếp, ứng xử, thực hành.

Thông qua các Câu lạc bộ nhằm tạo cho các em học sinh một sân chơi giải trí lành mạnh.

Giúp các em bắt đầu định hướng nghề nghiệp, phát hiện và bồi dưỡng những cá nhân có năng khiếu giúp các em tự nhận ra giá trị của bản thân, tự trau dồi để phát triển một cách toàn diện.

Học sinh nhận ra giá trị đoàn kết thông qua việc sinh hoạt tập thể, sinh hoạt nhóm, qua đó học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau trong quá trình làm việc và học tập.

#### **- Kế hoạch cụ thể**

#### **+ Thời gian, địa điểm, đối tượng tham gia:**

##### **Thời gian:**

- Sinh hoạt vào các buổi sáng thứ 4 hàng tuần.
- Sơ kết các câu lạc bộ vào chiều thứ 7 cuối mỗi tháng.

##### **Địa điểm:**

- CLB Tiếng Anh, Văn học – Nghệ thuật, Khéo tay: Sinh hoạt tại nhà đa năng
- CLB nghiên cứu khoa học, TDTT: Sinh hoạt tại sân trường, phòng thực hành...

**Đối tượng tham gia:** Các em học sinh đang học tập và rèn luyện tại trường có năng khiếu các môn.

- Phân công phụ trách câu lạc bộ

<b>TT</b>	<b>Họ Và Tên</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Nhiệm vụ kiêm nhiệm, được phân công</b>
1	Tòng Văn Thường Đào Văn Nam (lập KH)	Giáo viên	Chủ nhiệm câu lạc bộ tin học và nghiên cứu khoa học
2	Nguyễn Mạnh Hùng Nguyễn Ngọc Thái (lập KH)	Giáo viên	Chủ nhiệm câu lạc bộ hát, nhảy, đàn
3	Vũ Thị Hoàng Yến (lập KH) Đàm Thị Tuyết Lan	Giáo viên	Chủ nhiệm câu lạc bộ tiếng Anh
4	Hoàng Thị Ninh Nguyễn Thị Hồng Bích Nguyễn Thị Dung (lập KH)	Giáo viên	Chủ nhiệm câu lạc bộ văn thơ

5	Phạm Công Thắng Nguyễn Việt Anh (lập KH)	Giáo viên	Chủ nhiệm câu lạc bộ cầu lông, đá cầu
6	Phạm Văn Tiến Nguyễn Thị Duyên (lập KH)	Giáo viên	Chủ nhiệm câu lạc bộ bóng chuyền, cờ vua, võ thuật
7	Vì Văn Hà (lập KH) Nguyễn Hữu Tài	Giáo viên	Chủ nhiệm câu lạc bộ bơi
8	Ngô Thị Huệ (lập KH) Bùi Thị Sơn	Giáo viên	Chủ nhiệm câu lạc bộ giới tính, khéo tay hay làm.
9	Nguyễn Đức Vinh (lập KH) Nguyễn Thị Mai	Giáo viên	Chủ nhiệm câu lạc bộ an toàn trường học.
10	Lò Thị Điện (lập KH) Hoàng Thị Hương	Giáo viên	Chủ nhiệm câu lạc bộ Hiến máu tình nguyện

#### + Nội dung hoạt động của các Câu lạc bộ

##### **Câu lạc bộ Tiếng Anh:**

Xây dựng các đôi bạn, nhóm học tập, rèn luyện kỹ năng giao tiếp Tiếng Anh. Sinh hoạt văn nghệ bằng các bài hát Tiếng Anh. Tìm hiểu văn hóa các dân tộc sử dụng Tiếng Anh làm ngôn ngữ chính trên thế giới. Tham gia hội thi: “hùng biện tiếng Anh”. Tham gia các trò chơi trực tuyến Tiếng Anh, các trò chơi học Tiếng Anh...

##### **Câu lạc bộ giới tính Khéo tay**

Học các kỹ năng cắm hoa, sắp xếp đồ đạc, phối màu trong trang phục, trong trang trí nhà cửa, làm đồ dùng, vật dụng trang trí bằng tay. Tự làm các sản phẩm bằng tay như: Hoa giấy, tranh đất, tranh giấy, kẹp tóc, ví, túi xách, móc khóa, hộp quà... Tham gia bán các sản phẩm tự làm bằng tay vào các ngày lễ, tết gây quỹ cho câu lạc bộ, ủng hộ các bạn học sinh có hoàn cảnh khó khăn trong trường học. Tham gia giới thiệu, quảng bá sản phẩm với các trường học, các cơ quan, các cửa hàng lưu niệm... Phát hiện và bồi dưỡng những cá nhân có năng khiếu và định hướng nghề nghiệp.

Tư vấn về giới tính cho HS

##### **Các câu lạc bộ TDTT**

Tham gia giao hữu các môn aerobic, bóng chuyền, bóng đá, đá cầu, cầu lông, bóng bàn, võ cổ truyền, bơi lội... Học tập và trau dồi kỹ năng các môn TDTT nhằm phát huy năng khiếu sở trường. Huấn luyện đội tuyển nòng cốt tham dự giải đấu các cấp. Phát hiện và bồi dưỡng những cá nhân có năng khiếu và định hướng nghề nghiệp.

##### **Câu lạc bộ Văn thơ**

Tham gia sáng tác thơ, văn, làm báo. Tham gia giao lưu hát, múa, nhảy... Xây dựng góc thơ văn trong trường học. Xây dựng đội văn nghệ nòng cốt tham gia các hoạt động văn nghệ của nhà trường và hội diễn các cấp. Phát hiện và bồi dưỡng những cá nhân có năng khiếu và định hướng nghề nghiệp.

#### + Tổ chức và điều hành CLB

CLB được tổ chức và điều hành bởi Giáo viên phụ trách, chủ nhiệm CLB gồm có 3 người được bầu ra từ các thành viên. Các thành viên phải luôn gắn kết với nhau nhằm tạo thuận lợi cho giáo viên hướng dẫn và ban chủ nhiệm CLB hoạt động.

**- Chỉ tiêu:**

+ 100% các Câu lạc bộ hoạt động dựa trên nguyên tắc tự nguyện tham gia của các thành viên, dân chủ trong hoạt động.

+ Các Câu lạc bộ hoạt động theo sự tổ chức và điều hành của giáo viên hướng dẫn, nhưng chịu sự quản lý, giám sát của BGH nhà trường. Giáo viên hướng dẫn và ban chủ nhiệm câu lạc bộ chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của CLB.

**- Giải pháp:**

Các hoạt động của CLB phải được xây dựng theo kế hoạch. Mọi hoạt động diễn ra trong CLB đều phải báo cáo với BGH nhà trường. Hoạt động của CLB được xây dựng dựa trên sự đóng góp nội dung hoạt động của các thành viên.

Các nội dung hoạt động của CLB được chọn lựa dựa trên một số tiêu chí: Chất lượng của các hoạt động được đặt lên hàng đầu; Thu hút được đông đảo các thành viên tham gia; Thúc đẩy được phong trào học tập và làm việc nhóm của các thành viên CLB; Nội dung hoạt động đa dạng, chứa đựng nhiều tri thức và những vấn đề thực tế; Không có ảnh hưởng xấu tới thuần phong mỹ tục, đạo đức, tư tưởng và lối sống của học sinh, không vi phạm pháp luật; Khuyến khích các ý tưởng mới lạ của các thành viên về hình thức hoạt động.

**3.3. Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục tăng cường, mở rộng:** Chương trình dạy thêm, học thêm (Bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu)

**- Kế hoạch chung**

Tổ chức xây dựng và thực hiện Kế hoạch dạy thêm, học thêm phù hợp với thực tế nhà trường.

Nội dung dạy thêm, học thêm thực hiện theo Quyết định số 27/2012/QĐ-UBND ngày 14/12/2012 của UBND tỉnh về việc Ban hành quy định về quản lý dạy thêm học thêm trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Quyết định số 01/2014/QĐ-UBND ngày 27/01/2014 của UBND tỉnh sửa đổi một số điều của quy định về quản lý dạy thêm học thêm; Quyết định số 06/2020/QĐ-UBND ngày 23/4/2020 của UBND tỉnh Điện Biên về việc sửa đổi, bãi bỏ một số điều, khoản quy định về quản lý dạy thêm học thêm trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo quyết định số 27/2012/QĐ-UBND ngày 14/12/2012 của UBND tỉnh Điện Biên. Nhà trường thực hiện theo định hướng sau:

Nội dung dạy thêm thực hiện theo định hướng sau:

- Bám sát nội dung chương trình giáo dục phổ thông, hướng dẫn giảm tải của Bộ GDĐT, xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đảm bảo yêu cầu tối thiểu về chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ; tăng cường phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

- Tổ chức phụ đạo học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi phù hợp với từng đối tượng học sinh; giáo dục giá trị sống và kỹ năng sống; hoạt động tập thể, văn nghệ, thể thao... theo quy định của kế hoạch giáo dục, kế hoạch thời gian năm học; phát triển năng khiếu cá nhân, tham gia các hoạt động xã hội tại địa phương.

**- Kế hoạch cụ thể**

**\* Đối với lớp dạy thêm: Dạy theo đối tượng gồm lớp tám sát và lớp nâng cao và ôn tuyển sinh vào 10**

**Học kỳ 1:**

Học tám sát: Tuần 4 đến tuần 15: 3 tiết/tuần

Học nâng cao: Tuần 4 đến tuần 15: 3 tiết/tuần

**Học kỳ 2:**

Học tám sát: Tuần 21 đến tuần 32: 3 tiết/tuần

Học nâng cao: Tuần 21 đến tuần 32: 3 tiết/tuần

Ôn tuyển sinh vào 10: Từ tuần 8 đến khi thi: 6 tiết/tuần

TT	Môn học	Số tiết dạy thêm			
		Khối 6	Khối 7	Khối 8	Khối 9
1.	Ngữ Văn	03	03	02	02
2.	Toán	03	03	02	02
3.	Tiếng Anh	03	03	02	02
4	KHTN			03	03
Tổng cộng		9	9	9	9

**\* Phân công giáo viên dạy thêm như sau**

Lớp	Toán 6-1	Toán 6-2	Toán 7-1	Toán 7-2	Toán 7-3	Toán 8-1	Toán 8-2	Toán 9-1	Toán 9-2
Người dạy	Vũ Hải	Lò Điện	Lê Cường	Nguyễn Yên	Tòng Thương	Trần Chung	Nguyễn Yên	Trần Chung	Vũ Hải

Lớp	Văn 6-1	Văn 6-2	Văn 7-1	Văn 7-2	Văn 7-3	Văn 8-1	Văn 8-2	Văn 9-1	Văn 9-2
Người dạy	Nguyễn Dung	Nguyễn Dung	Hoàng Ninh	Hoàng Ninh	Hoàng Ninh	Trần Liên	Trần Liên	Trần Liên	Nguyễn Dung

Lớp	TA 6-1	TA 6-2	TA 7-1	TA 7-2	TA 7-3	TA 8-1	TA 8-2	TA 9-1	TA 9-2
Người dạy	Vũ Yên	Vũ Yên	Phạm Chang	Phạm Chang	Phạm Chang	Vũ Yên	Vũ Yên	Vũ Yên	Vũ Yên

Phân công giáo viên dạy ôn HSG như sau

Khối Môn	Khối 6	Khối 7	Khối 8	Khối 9
Văn	Nguyễn Dung	Hoàng Ninh	Trần Liên	Trần Liên
Toán	Hải	Cường	Chung	Chung
Tiếng Anh	V Yên	Phạm Chang	V Yên	Vũ Yên
Vật lý			Cường	Cường
Hoá học			Thanh, Hùng	Thanh, Hùng
Sinh học			Vũ Lan	Vũ Lan
Địa			Ngô Huệ	Ngô Huệ
Sử			Hoàng Ninh	Hoàng Ninh
Tin			Việt Anh	Việt Anh

Phân công hướng dẫn thi qua mạng

Khối Môn	Khối 6	Khối 7	Khối 8	Khối 9
Toán	Hải	Cường	Chung	Chung
KHTN	Hùng, Diên	Thường, Hoàn	Cường, Hùng	Cường, Lan, Thanh
Tiếng Anh	V Yên	Phạm Chang	V Yên	Vũ Yên

(Tùy từng điều kiện thực tế và đội ngũ giáo viên, trong quá trình thực hiện sẽ có điều chỉnh phù hợp)

#### 4. Kế hoạch huy động, bố trí và sử dụng các nguồn lực để tổ chức thực hiện, bảo đảm khả thi, chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục

- Xây dựng kế hoạch, chương trình tuyên truyền vận động nhân dân, các tổ chức xã hội về công tác xã hội hóa để huy động mọi nguồn lực phát triển giáo dục. Khuyến khích các thầy, cô giáo tự làm đồ dùng dạy học. Tổ chức quản lý, sử dụng nguồn xã hội hóa đảm bảo quy định, tiết kiệm và hiệu quả.

- Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu đối với công tác xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục.

- Chú trọng các yêu cầu về công khai mức học phí, công khai tài chính và cam kết chất lượng.

- Chỉ đạo việc thực hiện lồng ghép các nguồn vốn, chương trình mục tiêu, xã hội hóa vào đầu tư đồng bộ, có hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy và học.

#### V. Nhiệm vụ, chỉ tiêu, giải pháp thực hiện

##### 1. Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

###### - Nhiệm vụ chung:

a) Triển khai thực hiện chất lượng, hiệu quả Văn bản số 1171/PGDDĐT-THCS, ngày 15/8/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm

vụ giáo dục THCS năm học 2024-2025. Xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục, phân phối chương trình chi tiết theo 35 tuần thực học phù hợp với điều kiện của đơn vị, đảm bảo thời gian kết thúc học kì I, kết thúc năm học theo quy định tại Quyết định số 1392/QĐ-UBND ngày 07/8/2024 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với Giáo dục mầm non, Giáo dục phổ thông và Giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

b) Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hoá học đường theo hướng gắn việc xây dựng và tổ chức thực hiện văn hoá học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

c) Tiếp tục thực hiện tốt công tác tư vấn tâm lý cho học sinh tại đơn vị theo Thông tư 31/2017/TT-BGDĐT ngày 18/12/2017 của Bộ GD&ĐT; Văn bản số 376/SGDĐT-GDTrH ngày 6/03/2018 và Văn bản số 56/SGDĐT-GDTrH ngày 09/01/2019 của Sở GD&ĐT.

d) Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 1571/KH-UBND, ngày 18/08/2021 của UBND thành phố Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 28/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố về đẩy mạnh phát

triển toàn diện Giáo dục và Đào tạo gắn với bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc. Bổ sung nội dung của kế hoạch này vào kế hoạch phát triển sự nghiệp giáo dục giai đoạn 2021-2025 của đơn vị và đưa nội dung của kế hoạch lồng ghép trong kế hoạch giáo dục của nhà trường hằng năm cho phù hợp, hiệu quả. Tập trung một số nội dung sau:

- Tiếp tục đưa nội dung bảo tồn, phát triển văn hóa các dân tộc tích hợp vào các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với thực tế của từng đơn vị trường. Tăng cường việc giới thiệu các di sản văn hóa tiêu biểu như làn điệu dân ca, trò chơi dân gian cho học sinh trong các hoạt động tập thể, ngoại khóa. Gắn nội dung bảo tồn, phát triển văn hóa các dân tộc tích hợp vào các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với thực tế của đơn vị. Giới thiệu các di sản văn hóa tiêu biểu như làn điệu dân ca, trò chơi dân gian cho học sinh trong các hoạt động tập thể, ngoại khóa. Cụ thể: Lớp 6 tìm hiểu về truyện cổ và một số loại hình âm nhạc truyền thống của một số dân tộc ở Điện Biên; Lớp 7 tìm hiểu về ca dao, tục ngữ, nhạc cụ và những trang phục truyền thống của một số dân tộc ở Điện Biên; Lớp 8 tìm hiểu về một số lễ hội, tín ngưỡng tiêu biểu ở Điện Biên; Lớp 9 tìm hiểu kiến trúc dân gian và phong tục tập quán của một số dân tộc ở Điện Biên.

- Tiếp tục làm tốt công tác giáo dục truyền thống Điện Biên Phủ anh hùng, giáo dục ý thức tự hào, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc.

- Tiếp tục lồng ghép nội dung dạy các nét văn hóa dân tộc, các lễ hội dân gian vào nội dung giảng một số môn học và hoạt động giáo dục tập thể. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh tham quan các di sản văn hóa tiêu biểu của địa phương, làng nghề truyền thống phù hợp với điều kiện thực tế của từng đơn vị trường học. Tổ chức cho học sinh tìm hiểu, trải nghiệm lễ hội Hạn Khuống của người dân tộc Thái tại bản Him Lam 2, phường Him Lam; tìm hiểu một số di sản văn hóa “Lễ cúng bản” dân tộc Khơ Mú, “Lễ Cầu mùa” dân tộc Si La và dân tộc Khơ Mú, “Lễ Nhảy lửa” của dân tộc Dao, “Lễ mừng cơm mới” của dân tộc Lào; tham quan làng nghề truyền thống “Nghề dệt thổ cẩm” tại bản Phiêng Lơi, xã Thanh Minh; nghề đan mây, tre tại xã Nà Tấu, Pá Khoang.

- Tổ chức Lễ hội về Bảo tồn phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc và chào mừng ngày lễ kỷ niệm 7/5.

e) Tổ chức sinh hoạt chuyên môn 2 lần/tháng chất lượng, hiệu quả, thiết thực bằng hình thức phù hợp (tổ/nhóm chuyên môn, trường, cụm trường) theo hướng dẫn tại Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GD&ĐT, hướng dẫn số 2221/BGDĐT-GDTrH ngày 19/10/2020 của Sở GD&ĐT về nâng cao chất lượng dạy và học qua sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn và cụm trường cấp trung học để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong chuyên môn.

Các tổ chuyên môn báo cáo những nội dung còn khó khăn, vướng mắc trong chuyên môn của từng môn học, đề xuất các nội dung cần hỗ trợ về chuyên môn, gửi về bộ phận chuyên môn nhà trường tổng hợp gửi về chuyên môn cấp học và



gửi về cụm Him Lam, Tân Bình chậm nhất ngày 10/09/2024 để xây dựng kế hoạch sinh hoạt chuyên môn cụm cho thiết thực, hiệu quả.

f) Tổ chức thực hiện xét công nhận học sinh tốt nghiệp THCS theo hướng dẫn của Phòng, Sở và Bộ Giáo dục - Đào tạo.

Thực hiện theo quy định của Bộ GD-ĐT tại Thông tư số 31/2023/TT-BGDĐT ngày 29/12/2023 về việc ban hành Quy chế xét công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở và các văn bản hướng dẫn hiện hành, hướng dẫn của Sở, Phòng GDĐT.

Nhà trường xây dựng kế hoạch hoàn thành chương trình, xét công nhận học sinh tốt nghiệp THCS năm học 2024-2025, tổ chức rà soát, kiểm tra đảm bảo đúng quy định.

Báo cáo kết quả thực hiện chương trình, xét công nhận tốt nghiệp THCS về Phòng GD-ĐT trước ngày 20/05/2025. Trước ngày 25/5/2025, Hiệu trưởng cấp Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS (tạm thời) đối với học sinh được công nhận tốt nghiệp cùng học bạ THCS để học sinh nộp hồ sơ dự tuyển sinh lớp 10 THPT hoặc học giáo dục nghề nghiệp.

**- Chỉ tiêu:**

100% CBQL, Giáo viên thực hiện nghiêm túc Chương trình giáo dục nhà trường: gồm chương trình dạy chính khóa, chương trình dạy thêm và các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

**Giải pháp:**

Thành lập tổ cốt cán chuyên môn tư vấn hiệu trưởng xây dựng chương trình kế hoạch dạy học nội bộ của nhà trường.

Hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn tổ chức cho cán bộ giáo viên nghiên cứu chương trình, xây dựng kế hoạch dạy học, giáo dục sát với thực tiễn. Tổ chức cho giáo viên nghiên cứu chương trình giảm tải, nội dung tích hợp, liên môn, tự chọn xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp.

Giao cho tổ chuyên môn, giáo viên đề xuất xây dựng chương trình nội dung học tự chọn, ôn thi học sinh giỏi, chương trình dạy học 3 chung, các chủ đề dạy học tích hợp. Hiệu trưởng phê duyệt thực hiện.

Đối với chương trình giáo dục phổ thông, căn cứ khung chương trình, giáo viên, tổ chuyên môn xây dựng chương trình kế hoạch dạy học cụ thể buổi sáng, buổi chiều.

Hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn thường xuyên kiểm tra phiếu báo giảng, sổ đầu bài, giáo án giáo viên để nắm được việc thực hiện nội dung chương trình, kế hoạch giảng dạy. Phiếu báo giảng lập vào chiều thứ 7 tuần trước, hiệu phó, tổ trưởng chuyên môn kiểm tra vào thứ 2 đầu tuần. Hiệu phó thường xuyên kiểm tra phiếu báo giảng, sổ đầu bài, sổ gọi tên ghi điểm để điều chỉnh kịp thời việc thực hiện kế hoạch dạy học.

Hiệu trưởng, tổ trưởng, tổ phó tổ chức kiểm tra việc thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục phù hợp tại nhà trường.

Xây dựng kế hoạch tổ chức chuyên đề tập trung vào xây dựng nội dung dạy học tích hợp, liên môn; dạy học, kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực người học.

Thực hiện sinh hoạt chuyên môn tập trung xây dựng chương trình lớp 9 chương trình giáo dục phổ thông.

Kế hoạch sinh hoạt chuyên đề cấp trường

T T	Môn học	Lớp	Tên bài	Người thực hiện	Thời gian thực hiện
1	Ngữ Văn	9	Bài 3: Hồn nước nằm trong tiếng mẹ cha- Tiết viết: Viết bài văn về một vấn đề cần giải quyết (trong đời sống của học sinh hiện nay)	Trần Thị Liên	T10
2	KHTN (Lý)	9	Bài 5: Khúc xạ ánh sáng (tiết 1)	Lê Cường	T10
3	KHTN (Sinh)	8	Bài 43: Nguyên phân, giảm phân (Tiết 1)	Vũ Thị Phong Lan	T2
4	Tiếng Anh	9	Tiết 64 - Unit 8: Tourism-Lesson 3: A closer look 2.	Vũ Thị Hoàng Yến	T2

## **2. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, các cuộc thi, hội thi, hội thao**

### **- Nhiệm vụ chung**

Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh theo tinh thần văn bản số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 về áp dụng phương pháp "Bàn tay nặn bột" và các phương pháp dạy học tích cực khác; đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo nghiên cứu bài học, đổi mới đánh giá giờ dạy của giáo viên dựa trên văn bản số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ và hướng dẫn của Sở GD&ĐT.

Tăng cường hoạt động dự giờ nhằm rút kinh nghiệm để hoàn thiện các chuyên đề, tiến trình dạy học và phương pháp tổ chức hoạt động dạy theo hướng tăng cường năng lực và phẩm chất học sinh.

Tiếp tục tổ chức giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán (STEM) trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông ở những môn học liên quan theo Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH, ngày 14/08/2020 của Bộ Giáo dục - Đào tạo. Lựa chọn nội dung, hình thức giáo dục STEM. Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện giáo dục STEM trong kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện của nhà trường và địa phương; tiếp tục tổ chức bồi dưỡng giáo viên và CBQL về giáo dục STEM, xây dựng và thực hiện bài học STEM; kỹ năng tổ chức các hoạt động trải nghiệm STEM và năng lực hướng dẫn hoạt động nghiên cứu khoa học, kỹ thuật. Tổ chức dạy học theo phương thức giáo dục STEM và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

Tiếp tục tổ chức thực hiện các cuộc thi, Hội thi, Hội thao các giải thi đấu TDTT dành cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh theo hướng dẫn của UBND thành phố, Sở, Phòng GD&ĐT. Tổ chức và động viên học sinh tích cực tham gia hoạt động NCKH và Cuộc thi KHKT dành cho học sinh trung học. Nâng cao chất lượng ôn tập, ôn thi học sinh giỏi các môn văn hóa, máy tính cầm tay lớp 9 theo các văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT. Tiếp tục thực hiện Văn bản số 1074/PGDĐT-THCS ngày 06/11/2020 của Phòng GD&ĐT về việc nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn cấp trung học.

Khuyến khích học sinh tự nguyện tham gia giao lưu Olympic lớp 6,7,8 cấp trường; phối hợp với Ban Tổ chức Cuộc thi giải Toán, Vật lý, Tiếng Anh trên Internet để tổ chức cho học sinh có nguyện vọng tham gia thi đạt kết quả tốt.

Động viên học sinh tích cực tham gia các cuộc thi: “Giao thông học đường”, “An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai”, “Viết thư quốc tế UPU”, “Liên hoan tiếng hát học sinh cấp trường”, giải thi bóng đá, giải bóng chuyền, giải thi Bơi truyền thống cấp trường, cấp thành phố.

Đẩy mạnh công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao trong nhà trường; triển khai hiệu quả các văn bản chỉ đạo của cấp trên về giáo dục nâng cao nhận thức, hướng dẫn kỹ năng an toàn trong hoạt động giáo dục thể chất, chủ động phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước cho học sinh; tổ chức có hiệu quả hoạt động câu lạc bộ thể thao trường học.

### **Thi chọn học sinh giỏi cấp Trường năm học 2024-2025**

Ngày thi	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ phát đề cho thí sinh	Tính giờ làm bài
----------	---------	-------------------	--------------------------	------------------

13/09/2024	Môn văn hóa lớp 9	120 phút	13 giờ 55 phút	14 giờ 00 phút
------------	-------------------	----------	----------------	----------------

**Thi chọn học sinh giỏi cấp Thành phố**

Ngày thi	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ phát đề cho thí sinh	Tính giờ làm bài
Tuần 3+4/10/2024	Môn văn hóa lớp 9	120 phút	7 giờ 55 phút	8 giờ 00 phút

**Thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh năm học 2024-2025**

Ngày thi	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ phát đề cho thí sinh	Tính giờ làm bài
12/2024	Môn văn hóa lớp 9	120 phút	7 giờ 25 phút	7 giờ 30 phút

**Thi Olympic 6,7,8**

\* Cấp trường

Môn thi	Lớp	Ngày thi	Thời gian làm bài	Giờ phát đề thi cho thí sinh	Tính giờ làm bài
Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh	6,7,8	18/4/2025	120 phút	13 giờ 55 phút	14 giờ 00 phút
KHTN	8	18/4/2025	120 phút	13 giờ 55 phút	14 giờ 00 phút
Lịch sử-Địa Lý	8	18/4/2025	120 phút	13 giờ 55 phút	14 giờ 00 phút
Tin	8	18/4/2025	120 phút	13 giờ 55 phút	14 giờ 00 phút

**Các cuộc thi qua mạng**

**1. Đối tượng**

- HS trong trường tự nguyện tham gia thi

**2. Các môn tổ chức thi: Toán, TA, Lý (cấp THCS).**

**3. Hình thức tổ chức**

- HS lập nick, cử giáo viên chủ nhiệm, GVBM nhắc nhở, hướng dẫn ôn tập cho HS thi theo các vòng thi trên mạng.

**4. Địa điểm thi**

- Các phòng tin học hoặc các em tự thi ở nhà (các vòng tự luyện) Trường TH-

THCS Thanh Trường.

- Các vòng thi các cấp thành lập Hội đồng thi tổ chức tập trung tại trường
- Nhà trường chủ động tổ chức từ vòng tự luyện, cấp trường, cấp TP. Phòng GD tổ chức từ vòng cấp tỉnh, cấp quốc gia.

**Tổ chức thi kiểm tra cuối học kì, cuối năm học**

- Kiểm tra theo đề chung của trường

Học kỳ I.

Ngày	Tiết	Khối lớp	Môn	Thời gian làm bài	Giờ giao đề	Giờ làm bài
2/12-7/12	Theo thời khóa biểu	6,7,8,9	Âm nhạc, Thể dục, Mỹ thuật	45	Theo thời khóa biểu	Theo tiết
5/12/2024	2	6,7,8,9	HĐTN	45	Theo thời khóa biểu	Theo tiết
6/12/2024	2	6,7,8,9	GĐDP	45	Theo thời khóa biểu	Theo tiết
7/12/2024	2	6,7,8,9	GDCD	45	Theo thời khóa biểu	Theo tiết
9/12/2024	2,3	6,7,8,9	Tin	90	Theo thời khóa biểu	Theo tiết
10/12/2024	2	6,7,8,9	Công nghệ	45	Theo thời khóa biểu	Theo tiết
11/12/2024	2,3	6,7,8,9	KHXH	90 phút	7 giờ 10 phút	7 giờ 15 phút
12/12/2024	2,3	6,7,8,9	KHTN	90 phút	7 giờ 10 phút	7 giờ 15 phút
13/12/2024	Sáng	6,7,8,9	Văn	90	7 giờ 10 phút	7 giờ 15 phút
		6,7,8,9	Tiếng Anh	60	9 giờ 30 phút	9 giờ 35 phút
14/12/2024	Sáng	6,7,8,9	Toán	90	7 giờ 10 phút	7 giờ 15 phút

*Lưu ý: Các môn mất tiết các đc chủ động điều chỉnh thực hiện trong tuần, Coi kiểm tra cuối học kì các thầy cô có mặt đầy đủ thực hiện nghiêm túc theo quy chế thi*

Học kì II.

- Đề trường:

Ngày	Tiết	Khối lớp	Môn	Thời gian làm bài	Giờ giao đề	Giờ làm bài
28/04-3/05 2025	Theo thời khóa biểu	6,7,8,9	Âm nhạc, Thể dục, Mỹ thuật	45 phút	Theo thời khóa biểu	Theo tiết
2/5/2025	2	6,7,8,9	HĐTN	45 phút	Theo thời khóa biểu	Theo tiết
	3	6,7,8,9	GDDP	45 phút	Theo thời khóa biểu	Theo tiết
3/5/2025	2	6,7,8,9	GDCD	45 phút	Theo thời khóa biểu	Theo tiết
	3	6,7,8,9	Tin	45 phút	Theo thời khóa biểu	Theo tiết
5/5/2025	2	6,7,8,9	Công nghệ	45 phút	Theo thời khóa biểu	Theo tiết
6/5/2025	2,3	6,7,8,9	KHXH (Lịch sử và Địa lý)	90	Theo thời khóa biểu	Theo tiết
7/5/2025	2,3	6,7,8,9	KHTN	90 phút	Theo thời khóa biểu	Theo tiết

Ngày	Buổi	Khối lớp	Môn	Thời gian làm bài	Giờ giao đề	Giờ làm bài
8/5/2025	Sáng	6,7,8	Ngữ văn	90 phút	7 giờ 30 phút	7 giờ 35 phút

			Tiếng Anh	60 phút	9 giờ 30 phút	9 giờ 35 phút
9/5/2025	Sáng	6,7,8	Toán	90 phút	7 giờ 30 phút	7 giờ 35 phút

*Lưu ý: Các môn mất tiết các đc chủ động điều chỉnh thực hiện trong tuần, Coi kiểm tra cuối học kì các thầy cô có mặt đầy đủ thực hiện nghiêm túc theo quy chế thi*

- Kiểm tra theo đề chung của PGD 3 môn: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh lớp 9 học kỳ 2

Ngày	Buổi	Khối lớp	Môn	Thời gian làm bài	Giờ giao đề	Giờ làm bài
/ 5/2025	Sáng	9	Ngữ văn	90 phút	7 giờ 30 phút	7 giờ 35 phút
			Tiếng Anh	60 phút	9 giờ 30 phút	9 giờ 35 phút
/05/2025	Sáng	9	Toán	90 phút	7 giờ 30 phút	7 giờ 35 phút

Ngày xét tốt nghiệp THCS: **Dự kiến 18, 19/05/2025**

**- Chỉ tiêu:**

**+ Lớp 6,7,8,9:** Chương trình GDPT 2018

Rèn luyện: Tốt: 290/302 = 96%; Khá: 12/302 = 4%

Học tập: Tốt: 105/302 = 34,8%; Khá: 113/302 = 37,4%; Đạt: 84/302 = 27,8%

Tốt nghiệp THCS đạt 100%.

Giáo dục thể chất, thẩm mỹ: 100% từ đạt yêu cầu

**HSG cấp tỉnh lớp 9: 9 giải (có 1 giải nhì, 3 giải ba, 5 giải KK), cấp Thành phố lớp 9: 17 giải (1 giải nhất, 2 giải nhì, 4 giải ba, 10 giải KK), cấp trường (2 giải nhất, 3 giải nhì, 6 giải ba, 11 giải KK) .**

**Thi Olympic 6,7,8 cấp trường: 50 giải (8 giải nhất, 10 giải nhì, 12 giải ba, 10 giải KK).**

**Thi Olympic 4,5 cấp trường: 24 giải (2 giải nhất, 4 giải nhì, 8 giải ba, 10 giải KK).**

**Thi KHKT cấp thành phố: 1 giải KK**

**Tỉ lệ tốt nghiệp THCS: 65/65 = 100%**

**Thi đỗ LQĐ và LTV ít nhất 15% số HS lớp 9**

**Giải pháp:**

**c.1. Thực hiện giáo dục phẩm chất đạo đức**

Nhà trường: Tổ chức truyền truyền các cuộc vận động các phong trào thi đua trong năm học. Thực hiện xây dựng tổ tư vấn để phối hợp giáo dục học sinh. Thực hiện triển khai học tập điều lệ trường trung học năm 2020 trong đó có 5 điều cấm với học sinh. Thực hiện xây dựng và triển khai thực hiện nội qui trường, lớp. Quy chế phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong việc giáo dục đạo đức cho học sinh và phòng chống các tệ nạn xã hội, phòng chống và ngăn ngừa bạo lực trong nhà trường. Tổ chức tốt các hoạt động giáo dục chính khóa và GDNGLL thông qua đó giáo dục rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh. Phối hợp chặt chẽ với các lực lượng xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh.

Giáo viên chủ nhiệm lớp phối hợp chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường, xã hội để quản lý và giáo dục học sinh. Phối kết hợp với các tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường tổ chức tốt các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp giáo dục đạo đức cho học sinh. Làm tốt công tác thi đua khen thưởng, giáo dục học sinh cá biệt.

Giáo viên bộ môn: phối hợp với GVCN quản lý, giáo dục học sinh thuộc bộ môn. Quan tâm giáo dục học sinh cá biệt, học sinh hạn chế về đạo đức.

Đội thiếu niên: Tổ chức các hoạt động tập thể, các hoạt động giáo dục rèn luyện phẩm chất đạo đức, kỹ năng sống, lồng ghép tuyên truyền các chủ điểm về pháp luật, đạo đức qua các tiết chào cờ. Tăng cường công tác kiểm tra của BGH, sao đỏ, GVCN về việc thực hiện nội qui, nề nếp của học sinh để đánh vào thi đua hàng tuần, hàng tháng cho mỗi lớp và mỗi học sinh.

Đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, giáo dục thể chất, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh, đặc biệt là học sinh con em đồng bào dân tộc thiểu số, học sinh vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn

Tăng cường giáo dục phẩm chất đạo đức, ý thức tổ chức kỷ luật, giáo dục pháp luật kết hợp rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh thông qua các hoạt động nội khóa, ngoại khóa, tích hợp trong các môn học một cách hợp lý, lồng ghép các cuộc vận động đẩy mạnh “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”

Giáo dục ý thức thái độ học tập chủ động, tích cực đáp ứng yêu cầu chuẩn về kiến thức, kỹ năng, thái độ. Quan tâm giáo dục đại trà và giáo dục mũi nhọn cho học sinh. Giáo dục ý thức rèn luyện thể chất tăng cường thực hiện: “*Nâng cao chất lượng Giáo dục thể chất, hoạt động thể thao trong trường học*”, giáo dục thẩm mỹ, kỹ năng phòng chống bệnh tật. Tăng cường dạy bơi phòng chống đuối nước cho học sinh.

Tăng cường giáo dục phẩm chất cho HS. Tổ chức các buổi tuyên truyền giáo dục, các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm sáng tạo. Các buổi giao lưu văn nghệ nhằm giáo dục học sinh tình yêu quê hương, đất nước....

### **c.2. Giáo dục năng lực**

Phối hợp với gia đình học sinh, các tổ chức đoàn thể làm tốt công tác duy trì sĩ số học sinh, đi học đầy đủ chuyên cần.



Thực hiện dạy học bám sát chuẩn kiến thức kỹ năng, hướng về năng lực người học phù hợp với đối tượng học sinh.

Phối hợp với phụ huynh tổ chức dạy học 2 buổi trên ngày với 100% học sinh các khối lớp để nâng cao chất lượng học sinh.

Phân công giáo viên có năng lực giảng dạy bồi dưỡng cho học sinh, lên kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi

Tổ chức cho học sinh thi sử dụng máy tính cầm tay giải toán, hướng dẫn học sinh tham gia cuộc thi giải Toán, Tiếng Anh, Vật lí trên Internet cho tất cả học sinh khối 6,7,8,9.

Tổ chức ôn tập bồi dưỡng cho học sinh thi Olympic các môn Ngữ văn, Toán và Tiếng Anh cấp thành phố lớp 6,7,8, môn KHTN, Lịch sử -Địa lý, thi học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 9.

Khuyến khích giúp đỡ các em tham gia thi KHKT, tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo. Xây dựng chương trình dạy thêm phù hợp với đối tượng học sinh. Tinh giản nội dung kiến thức khó, nội dung bài dạy ngắn gọn, dễ hiểu tăng cường kiểm tra, củng cố, khắc sâu kiến thức trọng tâm của bài học ở mỗi buổi dạy

Giao chỉ tiêu phân đầu chất lượng văn hóa trong cả năm học cho từng lớp.

Tăng cường dạy học trên lớp kết hợp với hướng dẫn tự học ở nhà. Rèn ý thức tự học cho học sinh để nâng cao chất lượng, không dạy thêm, học thêm tràn lan. Đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, giáo dục thể chất, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh, đặc biệt là học sinh con em đồng bào dân tộc thiểu số.

Thành lập ban cốt cán chuyên môn tư vấn cho Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn xây dựng chương trình kế hoạch dạy học nội bộ của nhà trường đảm bảo phù hợp với đối tượng học sinh tinh giản những nội dung khó và tập trung hướng dẫn cho học sinh khả năng tự học, tự nghiên cứu bằng cách ra nội dung về nghiên cứu và đưa ra các gợi ý hướng dẫn học sinh cách thức tự học.

BGH, tổ trưởng chuyên môn tổ chức cho cán bộ GV nghiên cứu chương trình, xây dựng kế hoạch dạy học, giáo dục sát với thực tiễn

Phân công BGH, tổng phụ trách đội xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện hoạt động TN-HN; phối hợp với các bộ môn GDCD, Ngữ văn, Sử, Tiếng anh... thực hiện nội dung tích hợp

BGH, tổ trưởng chuyên môn thường xuyên kiểm tra phiếu báo giảng, sổ đầu bài, giáo án giáo viên để nắm được việc thực hiện nội dung chương trình, kế hoạch giảng dạy. Phiếu báo giảng lập vào thứ 7 của tuần trước, hiệu phó chuyên môn, tổ trưởng chuyên môn kiểm tra vào thứ 2 đầu tuần để kịp thời điều chỉnh việc thực hiện kế hoạch dạy học.

Xây dựng kế hoạch tổ chức chuyên đề tập trung vào xây dựng nội dung; dạy học kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực người học.

Thực hiện sinh hoạt chuyên môn tổ cần tập chung xây dựng chương trình nhất là đối với lớp 9 (sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, ra đề kiểm tra đánh giá theo chương trình phổ thông 2018, thảo luận một số vấn đề vướng mắc khi thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018

Chú trọng và tăng cường công tác bồi dưỡng HSG, giao công tác bồi dưỡng cho các giáo viên chủ chốt trong nhà trường và gắn trách nhiệm cho các giáo viên. Tập trung vào bồi dưỡng các môn mũi nhọn của nhà trường: Lịch sử-Địa lý, KHTN.

Bàn giao chất lượng cho giáo viên đặc biệt là số HS yếu, kém đầu năm để GV có kế hoạch bồi dưỡng cho phù hợp.

Chú trọng bồi dưỡng HS yếu kém, mỗi môn học có thể lập một nhóm HS yếu, kém bồi dưỡng thêm vào một số buổi chiều và tăng cường bồi dưỡng vào giai đoạn gần kiểm tra định kì, thi học kì.

Tăng cường kiểm tra chất lượng các môn qua mỗi tháng để nhà trường, GV nắm bắt được và có sự điều chỉnh cho phù hợp.

Tuyệt đối không để tình trạng dạy thêm, học thêm tự phát ngoài nhà trường.

### **c. Giáo dục thể chất, hoạt động thể thao- thẩm mỹ**

Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg về việc phê duyệt Đề án Tổng thể phát triển Giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025; tiếp tục triển khai Kế hoạch 398/KH- BGDĐT ngày 09/5/2019 về việc thực hiện Kết luận của Bộ trưởng tại Hội nghị "Nâng cao chất lượng giáo dục thể chất và thể thao trường học trong ngành Giáo dục". Nghiêm túc triển khai thực hiện Thông tư 48/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GD&ĐT Quy định về thể thao trường học;

Tổ chức thực hiện chương trình môn học GDTC đảm bảo thời lượng, phù hợp về nội dung, hình thức. Đổi mới phương pháp GDTC theo hướng phát triển năng lực HS, tạo sự hứng thú, yêu thích cho HS đối với GDTC, không dồn ghép, cắt xén và kết thúc chương trình trước kế hoạch thời gian năm học đã được UBND tỉnh quy định.

Thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, đánh giá thể lực HS theo Quyết định 53/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18/9/2008 của Bộ GD&ĐT; thực hiện kiểm tra đánh giá 01 lần vào cuối năm học (lưu hồ sơ tiêu chuẩn rèn luyện thân thể cho HS từng năm học theo đúng quy định). Kiểm tra đánh giá học sinh theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT về kiểm tra đánh giá theo chương trình GDPT 2018.

Duy trì nề nếp TĐTT, văn hóa, văn nghệ. Tổ chức tốt các câu lạc bộ trong trường học nhằm phát hiện bồi dưỡng học sinh có năng khiếu.

Tổ chức các hoạt động giáo dục thể chất gắn liền với nội dung môn học nhằm đa dạng hóa các hoạt động vận động, khuyến khích học sinh tích cực, chủ động tham gia rèn luyện sức khỏe, phát triển thể chất; tổ chức giải thể thao cấp trường vào tháng 10, tham gia hội thao ngành cho cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên và

HS, thành lập các đội tuyển thể thao tham gia các giải thi đấu thể thao cấp thành phố, cấp tỉnh.

Phối kết hợp với trung tâm y tế phường làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe cho học sinh, phòng chống dịch bệnh. Giao cho cán bộ y tế tham mưu xây dựng kế hoạch y tế, thường xuyên chủ động tham mưu tổ chức khám sức khỏe định kỳ; truyền thông sức khỏe, chăm sóc sức khỏe học sinh, CBGVNV

Phối hợp với công an, nhân dân trên địa bàn làm tốt công tác an ninh trật tự. Giáo dục tinh thần cảnh giác phòng chống tội phạm, không để tệ nạn xã hội xâm nhập vào học đường.

Duy trì việc tập luyện thể dục buổi sáng, thể dục giữa giờ, dạy các bài võ Cổ truyền, võ Vovinam, điệu nhảy đường phố, điệu nhảy dân vũ ... cho HS phù hợp với điều kiện thực tế; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, hướng dẫn khai thác, sử dụng và tham gia các hoạt động giáo dục thể chất trên không gian mạng an toàn, hiệu quả; tăng cường công tác xã hội hóa nhằm phát triển công tác giáo dục thể chất và phong trào thể thao trường học.

### **3. Đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra đánh giá học sinh**

#### **- Nhiệm vụ chung**

Triển khai thực hiện nghiêm túc Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT, ngày 20/07/2021 của Bộ Giáo dục- Đào tạo.

Tiếp tục bổ sung thư viện câu hỏi và kho đề thi phục vụ dạy, học, thi của trường. Chỉ đạo các tổ chuyên môn, giáo viên tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn trên trang mạng của Bộ GD&ĐT về tập huấn, bồi dưỡng trực tuyến, xây dựng các chuyên đề dạy học tích hợp, liên môn; đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh. Nhà trường tiếp tục giao quyền chủ động cho các tổ chuyên môn và giáo viên trong việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ. Thực hiện nghiêm túc kế hoạch kiểm tra theo đề chung đối với 3 môn: Toán, Ngữ văn và Tiếng Anh lớp 9 cuối năm học do Phòng Giáo dục - Đào tạo tổ chức.

#### **- Chỉ tiêu:**

100% Cán bộ, giáo viên, học sinh thực hiện nghiêm túc kế hoạch kiểm tra theo đề chung của trường, của phòng.

#### **- Giải pháp:**

Tiếp tục thực hiện các chuyên đề chuyên môn về đổi mới PPDH- KT&DG theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất.

Giao cho hiệu phó, các tổ trưởng xây dựng kế hoạch tổ chức bồi dưỡng chuyên đề về nội dung này.

Tăng cường CSVC phục vụ đổi mới PPDH- KT&DG.

Tăng cường kiểm tra, tư vấn, thúc đẩy.

### **4. Nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh**

#### **- Nhiệm vụ chung**

Tiếp tục triển khai dạy học chương trình tiếng Anh hệ 10 năm và chương trình GDPT 2018 cho học sinh trong toàn trường theo chỉ tiêu phòng Giáo dục và Đào tạo giao.

Nghiên cứu và thực hiện nghiêm túc các văn bản: Quyết định số 217/QĐ-UBND ngày 21/3/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Phê duyệt Kế hoạch triển khai dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025, tỉnh Điện Biên; Công văn số 1570/KH-SGDĐT ngày 14/8/2018 về Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm 2018 và năm 2019 Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025; Công văn số 768/SGDĐT-GDTrH ngày 22/4/2019 về việc đôn đốc thực hiện các hoạt động năm 2019 của Đề án Ngoại ngữ Quốc gia để tham mưu các cấp xây dựng kế hoạch đầu tư, bổ sung cơ sở vật chất hoàn thành chỉ tiêu từng năm học cho nhà trường.

Căn cứ chỉ tiêu dạy học tiếng Anh theo Kế hoạch được Phòng, Sở GD&ĐT cụ thể hóa trong từng năm học, nhà trường căn cứ tiêu chí dạy và học chương trình tiếng Anh hệ 10 năm để triển khai dạy học tiếng Anh lớp 6,7,8 theo chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 và các khối lớp còn lại của cấp THCS theo chương trình tiếng Anh hệ 10 năm đúng quy định.

Trong năm học 2024-2025 thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Thông tư số 22/2021/TTBGDĐT, ngày 20/07/2021.

Tăng cường các hoạt động xây dựng môi trường giao tiếp tiếng Anh trong trường học. Sử dụng có hiệu quả Bộ sổ tay hướng dẫn xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ; đưa nội dung “Phong trào học tiếng Anh, xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ” thành một trong các nhiệm vụ thường xuyên trong năm học tạo môi trường giao tiếp trong tiếng Anh với nhiều hình thức phong phú, đa dạng thu hút đông đảo học sinh tham gia.

**- Chỉ tiêu:**

Thực hiện ít nhất là 3 hoạt động theo kế hoạch giao của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố.

Tháng	Chủ đề	Thời gian	Thực hiện	Khối hs
9/2024	Opening Ceremony of English Club- (Lễ ra mắt câu lạc bộ Tiếng Anh) Triển khai trang trí phòng, lớp học, góc học tập Tiếng Anh...	Tuần 2	- BGH - Tổ/nhóm CM - Đoàn TN - Học sinh	9
10/2024	Thực hiện sinh hoạt CLB Tiếng Anh tháng 10 chủ đề “Mother’s day”	Tuần 2	- BGH - Tổ/nhóm CM - Đoàn TN	Toàn trường

			- Học sinh	
<b>11/2024</b>	Thực hiện sinh hoạt CLB Tiếng Anh tháng 11 chủ đề “Teacher’s day”	Tuần 2	- BGH - Tổ/nhóm CM - Đoàn TN - Học sinh	9
<b>12/2024</b>	Thực hiện sinh hoạt CLB Tiếng Anh tháng 12 theo chủ đề “Christmas Day”	Tuần 3	- BGH - Tổ/nhóm CM - Đoàn TN - Học sinh	8
<b>02/2025</b>	Education	Tuần 3	- BGH - Tổ/nhóm CM - Đoàn TN - Học sinh	7
<b>04/2025</b>	English Speaking Contest	Tuần 2	- BGH - Tổ/nhóm CM - Đoàn TN - Học sinh	6,7

- Hoạt động liên trường trong đề án Ngoại ngữ

**- Giải pháp:**

Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả hoạt động xây dựng môi trường học và sử dụng ngoại ngữ. Phối hợp với các trường TH-THCS và THCS trên địa bàn thành phố tham gia tổ chức hoạt động liên trường trong đề án Ngoại ngữ phù hợp với thực tiễn.

**5. Thực hiện Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 – 2025**

**- Nhiệm vụ chung:**

- Triển khai thực hiện Công văn số 1067/PGDDĐT-THCS, ngày 16/8/2022 của phòng Giáo dục- Đào tạo về việc triển khai Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 26/7/2022 của bộ GDĐT sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong chương trình GDPT 2018.

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt nội dung các văn bản của UBND thành phố: Kế hoạch số 795/KH-UBND, ngày 14/06/2019 Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông” trên địa bàn Thành phố Điện Biên Phủ giai đoạn 2018-2025; số 827/UBND-GDĐT, ngày 24/6/2019 V/v triển khai kế hoạch thực hiện Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo

đục phổ thông” giai đoạn 2018-2025. Xây dựng kế hoạch và tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Kế hoạch "Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông" giai đoạn 2018-2025 của tỉnh và của thành phố tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh của đơn vị. Làm tốt công tác tham mưu với cấp ủy, chính quyền phường tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức của phụ huynh học sinh, học sinh và các tầng lớp nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông trên địa bàn.

Tiếp tục thực hiện nội dung giáo dục hướng nghiệp cho học sinh thông qua dạy học các môn văn hóa và các hoạt động giáo dục. Làm tốt công tác tư vấn cho học sinh tốt nghiệp THCS lựa chọn trường THPT và lựa chọn học nghề phù hợp với năng lực.

**- Chỉ tiêu:**

- + 100% học sinh lớp 9 được tư vấn hướng nghiệp môn học HĐTN-HN.
- + Trong năm học tổ chức ít nhất 2 hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp cho học sinh khối 9 tại các cơ sở sản xuất tại địa phương.
- + 100% học sinh lớp 6,7,8 được học môn Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp.

**- Giải pháp:**

Đầu năm học, Hiệu trưởng ra quyết định hành lập bộ phận kiêm nhiệm quản lý, theo dõi về giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh; xây dựng mạng lưới giáo viên cốt cán làm nòng cốt cho các đợt tập huấn, bồi dưỡng giáo viên phụ trách công tác giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh trong các cơ sở giáo dục trung học. Phối hợp với UBND phường Thanh Trường, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp trên địa bàn trong công tác giáo dục hướng nghiệp cho học sinh.

**6. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục**

**- Nhiệm vụ chung:**

a) Nhà trường tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch số 1117/KH-PGDĐT, ngày 06/8/2024 của Phòng Giáo dục - Đào tạo về bồi dưỡng thường xuyên CBQL, giáo viên, nhân viên các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông năm học 2024-2025.

b) Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Đảm bảo cán bộ quản lý, giáo viên trong nhà trường thực hiện thường xuyên, hiệu quả các hoạt động chuyên môn trên trang mạng của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học; tăng cường vai trò nòng cốt, chủ động, tích cực trong tham mưu và tổ chức triển khai chuyên môn của đội ngũ giáo viên cốt cán trong toàn trường.

c) Nâng cao chất lượng dưỡng đội ngũ giáo viên dạy giỏi tham gia cấp tỉnh (nếu được lựa chọn), tổng phụ trách Đội giỏi theo quy định.

d) Nhà trường chủ động rà soát đội ngũ, bố trí sắp xếp để đảm bảo về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên, cán bộ tư vấn trường học. Phân công nhiệm vụ cho đội ngũ đảm bảo phát huy được tối đa năng lực sở trường của mỗi cá nhân, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

e) Tăng cường kiểm tra nhằm phòng ngừa, điều chỉnh những sai sót, lệch lạc; biến quá trình kiểm tra thành quá trình tự kiểm tra, tự đánh giá của giáo viên trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy của mình.

#### **Chỉ tiêu:**

- 100% đạt từ chuẩn khá trở lên theo yêu cầu chuẩn hiệu trưởng, chuẩn giáo viên, trong đó xếp loại Tốt 60% trở lên. Giáo viên giỏi cấp trường: 100%, 12 cấp thành phố và cấp tỉnh 3 (Bảo lưu)

#### **Biện pháp:**

Tăng cường giáo dục các phẩm chất đạo đức cho cán bộ giáo viên dưới nhiều hình thức: Sinh hoạt tập thể, các buổi tọa đàm, mít tinh, học chính trị... Tạo điều kiện cho chi bộ, công đoàn, đoàn thanh niên tham gia tổ chức sinh hoạt chính trị bồi dưỡng phẩm chất, chuyên môn nghiệp vụ.

Tạo điều kiện cho giáo viên tham gia bồi dưỡng thường xuyên, chuyên đề, tự bồi dưỡng một cách hiệu quả. Thành lập ban cốt cán chuyên môn để tổ chức các hoạt động tư vấn, bồi dưỡng, giúp đỡ giáo viên.

Đổi mới nội dung sinh hoạt chuyên môn. Tổ chức tốt sinh hoạt chuyên đề hàng tháng. Hiệu phó phụ trách chuyên môn thống nhất với các tổ trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch thực hiện chuyên đề: thời gian, nội dung, phân công cụ thể người thực hiện, tổng kết đánh giá rút kinh nghiệm trong mỗi chuyên đề.

Nội dung sinh hoạt chuyên đề hướng vào nhiệm vụ trọng tâm năm học góp phần tháo gỡ những khó khăn vướng mắc của giáo viên; giúp giáo viên bồi dưỡng thường xuyên.

Tổ chức bồi dưỡng cho giáo viên tham gia tốt hội thi giáo viên dạy giỏi cấp thành phố. Đánh giá một cách nghiêm túc, khách quan, tạo ra phong trào thi đua, tránh hình thức. Tổ chức đánh giá cán bộ giáo viên theo chuẩn, xây dựng kế hoạch phấn đấu theo chuẩn.

### **7. Đổi mới công tác quản lý giáo dục, quản trị nhà trường**

#### **- Nhiệm vụ chung**

Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường; các hoạt động giáo dục được tổ chức thực hiện linh hoạt trong và ngoài giờ lên lớp, trong và ngoài khuôn viên nhà trường. Kế hoạch giáo dục của nhà trường được Hội đồng trường phê duyệt theo quy định, báo cáo phòng GDĐT.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn 2 lần/tháng bảo đảm chất lượng, hiệu quả, thiết thực; tiếp tục thực hiện đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường, cụm hoạt động chuyên môn liên cấp. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để từng

bước hoàn thiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo phù hợp với từng đối tượng học sinh, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong chuyên môn.

Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn; tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục, thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. Quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định

Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục, trong đó chú trọng các nội dung kiểm tra: việc dạy thêm, học thêm; việc thực hiện Chương trình GDPT 2018; quản lý và sử dụng sách tham khảo; công tác quản lý hoạt động dạy học; công tác tuyển sinh đầu cấp; kiểm định chất lượng giáo dục của nhà trường; việc chuyển trường và tiếp nhận học sinh.

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục; chủ động tham mưu với các cấp huy động các nguồn lực xã hội hóa phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu của người học và phù hợp với điều kiện.

Thực hiện tổ chức quản lý việc dạy thêm học thêm theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GD-ĐT, UBND tỉnh của sở, phòng. Tổ chức nhập, cập nhật thường xuyên số liệu vào hệ thống Dữ liệu giáo dục đào tạo theo đúng tiến độ, đảm bảo tính chính xác của số liệu. Khai thác và sử dụng thống nhất bộ số liệu về: trường, lớp, học sinh, giáo viên... của đơn vị trong báo cáo các cấp; tăng cường tham gia tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục bằng hình thức trực tuyến.

**- Chỉ tiêu:**

+ 100% Cán bộ quản lý, giáo viên thực hiện nghiêm túc về hồ sơ, sổ sách do Sở, Bộ Giáo dục - Đào tạo; phòng giáo dục và đào tạo quy định.

+ 100% Cán bộ quản lý, giáo viên ứng dụng CNTT và công nghệ số trong công tác quản lý, giảng dạy.

+ 100% Cán bộ quản lý, giáo viên tham gia tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục bằng các hình thức do các cấp tổ chức.

**- Giải pháp:**

Xây dựng các mục tiêu kế hoạch, tổ chức, dạy học và giáo dục, tài chính và tài sản, huy động cộng đồng. Tạo dựng phong cách lãnh đạo dân chủ, công bằng và có trách nhiệm; Chia sẻ kinh nghiệm về công tác quản lý và hướng tới môi trường giáo dục phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.

Làm tốt công tác xã hội hoá giáo dục phục vụ công tác dạy và học trong nhà trường.

**8. Rà soát, sắp xếp lại mạng lưới trường, lớp**

**- Nhiệm vụ chung:**



Triển khai thực hiện tốt kế hoạch phát triển sự nghiệp giáo dục đào tạo trong nhà trường năm học 2024-2025.

Thực hiện tốt các giải pháp huy động và duy trì số lượng học sinh đảm bảo chỉ tiêu kế hoạch năm học 2024-2025 đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch. Sáng tạo trong huy động tối đa trẻ trong độ tuổi ra lớp, hạn chế tối đa tỉ lệ học sinh bỏ học, đi học không chuyên cần, có giải pháp quyết liệt để ngăn chặn tình trạng học sinh có nguy cơ bỏ học.

Tổ chức tốt công tác xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn, thương tích theo Thông tư số 18/TT-BGDĐT ngày 26/10/2023 của Bộ GDĐT.

Thường xuyên tổ chức tuyên truyền giáo dục về phòng chống tai nạn thương tích, xâm hại trẻ em; giáo dục bảo vệ nguồn nước sạch, vệ sinh môi trường, tiết kiệm năng lượng, biến đổi khí hậu, giáo dục về quyền và bổn phận của trẻ em; phòng chống bệnh dịch.

Thực hiện theo dõi sức khỏe học sinh theo quy định tại Thông tư số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo – Bộ Y tế quy định về công tác y tế trường học.

Thường xuyên chăm sóc bồn hoa, cây cảnh; tăng cường cải tạo, xây dựng cảnh quan môi trường xanh-sạch-đẹp; trang trí lớp học, phòng bộ môn đảm bảo khoa học, thẩm mỹ, phù hợp với lứa tuổi học sinh.

- Chỉ tiêu: Củng cố, duy trì vững chắc mạng lưới trường học với 9 lớp 302 học sinh.

### **Biện pháp:**

Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn quản lý sĩ số học sinh trong từng ngày. Phối kết hợp chặt chẽ với gia đình học sinh để quản lý học sinh. Thường xuyên nắm bắt tâm tư tình cảm, nguyện vọng của học sinh giúp các em tháo gỡ khó khăn trong cuộc sống. Vận động các tổ chức đoàn thể quyên góp ủng hộ giúp đỡ các em học sinh nghèo khó khăn. Giúp đỡ học sinh học yếu vươn lên trong học tập. Giáo viên bộ môn, giáo viên chủ nhiệm báo cáo kịp thời những học sinh nghỉ học không lý do với Ban giám hiệu nhà trường để có biện pháp phối hợp huy động học sinh ra lớp.

Phối kết hợp với các lực lượng chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn thể làm tốt công tác huy động học sinh ra lớp, duy trì sĩ số học sinh.

## **9. Phổ cập giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia**

### **- Nhiệm vụ chung**

Tích cực triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch của UBND tỉnh, thành phố và các văn bản của Sở, Phòng GD-ĐT về việc thực hiện nhiệm vụ PCGD-XMC.

Làm tốt công tác điều tra, cập nhật thông tin và thu thập minh chứng của các đối tượng trong độ tuổi phổ cập; đối chiếu, rà soát số liệu. Tích cực, chủ động tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương, phối hợp với các tổ chức chính trị, chính

trị-xã hội tuyên truyền, vận động tối đa dân số trong độ tuổi đến trường ra lớp, duy trì sỹ số học sinh, không để học sinh bỏ học giữa chừng, giảm số học sinh đi học không chuyên cần.

Làm tốt công tác điều tra, cập nhật thông tin và thu thập minh chứng của các đối tượng trong độ tuổi phổ cập; đối chiếu, rà soát số liệu. Tập trung huy động các đối tượng trong độ tuổi ra lớp; nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh chưa ra lớp, học sinh bỏ học. Thường xuyên phối hợp với chính quyền, các tổ chức đoàn thể tại địa phương xây dựng các giải pháp huy động tối đa trẻ trong độ tuổi ra lớp và duy trì số lượng học sinh.

Thực hiện nghiêm túc, đúng thời gian quy định việc cập nhật dữ liệu vào hệ thống thông tin PCGD-XMC của Bộ GD&ĐT. Hoàn thiện cập nhật dữ liệu vào các biểu thống kê của đơn vị và gửi Phòng GD&ĐT theo quy định; tổng hợp, đánh giá kết quả và báo cáo tình hình thực hiện PCGD-XMC của địa phương, hoàn thiện hồ sơ, tham mưu với UBND cấp xã, phường tự kiểm tra kết quả PCGD-XMC của đơn vị **hoàn thành trước ngày 30/09/2024**.

Tích cực phối hợp với các trường THPT trên địa bàn thực hiện nhiệm vụ PCGD; lập danh sách và theo dõi đối tượng trong độ tuổi từ 15-18 đã hoàn thành chương trình THCS vào học chương trình GDPT hoặc GDTX cấp THPT để thực hiện PCGD THCS mức độ 3.

**- Chỉ tiêu:**

Đảm bảo huy động trẻ hoàn thành chương trình Tiểu học vào học lớp 6 đạt 100%. Số thanh niên, thiếu niên trong độ tuổi từ 15-18 TN THCS (2 hệ): 99% trở lên. Số thanh niên, thiếu niên 11-18 tuổi khuyết tật có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục 100%.

**- Giải pháp:**

BGH, phụ trách công tác PCGD, thường xuyên tham mưu Ban chỉ đạo PCGD phường xây dựng kế hoạch phổ cập, tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch.

Phối hợp với các trường mầm non trên địa bàn phân công giáo viên phụ trách từng phố, bản làm tốt công tác điều tra, nhập liệu, theo dõi học sinh theo từng độ tuổi đến trường, báo cáo kịp thời trường hợp học sinh bỏ học với BCD để có biện pháp hỗ trợ kịp thời.

Tuyên truyền phối hợp với các phố bản, các tổ chức đoàn thể làm tốt công tác PCGD. Có biện pháp giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn có đủ điều kiện đến trường. Nâng cao chất lượng giáo dục, rà soát giúp đỡ học sinh yếu kém, hạn chế lưu ban, bỏ học.

**b) Trường chuẩn quốc gia**

**- Nhiệm vụ chung:**

Tiếp tục duy trì và nâng cao các tiêu chí đạt được của trường chuẩn quốc gia mức độ 2 và đạt tiêu chuẩn chất lượng cấp độ 3.

**Biện pháp**

Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ, nâng cao chất lượng giáo dục. Tăng cường xây dựng CSVC, cảnh quan trường lớp.

## **10. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018**

### **- Nhiệm vụ chung:**

Tiếp tục tổ chức thực hiện tốt Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; Văn bản số 344/BGDĐT-GDTrH ngày 24/01/2019 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn triển khai Chương trình giáo dục phổ thông; Văn bản số 1106/BGDĐT-GDTrH ngày 20/3/2019 của Bộ GD&ĐT về việc biên soạn và tổ chức thực hiện nội dung giáo dục địa phương trong chương trình giáo dục phổ thông.

Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bố trí, sắp xếp hợp lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để bảo đảm các điều kiện triển khai Chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo đúng lộ trình Bộ GD&ĐT quy định. Rà soát, đánh giá thực trạng, xác định nhu cầu giáo viên ở từng môn học, lớp học; tham mưu xây dựng kế hoạch sắp xếp, bổ sung đội ngũ giáo viên, nhân viên trường học đảm bảo thực hiện Chương trình, SGK giáo dục phổ thông 2018 theo kế hoạch. Xây dựng kế hoạch và phối hợp với các đơn vị liên quan, các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ đảm bảo đáp ứng yêu cầu Chương trình, SGK giáo dục phổ thông mới.

Tổ chức đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên và hiệu trưởng; tham gia các khóa học bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục để thực hiện Chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018;

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đào tạo, bồi dưỡng, quản lý giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục cấp học.

### **- Chỉ tiêu:**

100% cán bộ quản lý, giáo viên tham gia bồi dưỡng và thực hiện nghiêm túc Chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018.

### **- Giải pháp:**

Cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán tiếp tục tham gia bồi dưỡng, tập huấn đổi mới Chương trình, sách giáo khoa theo Kế hoạch của tỉnh, Bộ và Sở Giáo dục và Đào tạo. Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn đại trà tới cán bộ quản lý, giáo viên đảm bảo đáp ứng yêu cầu thực hiện đổi mới Chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018.

Tăng cường công tác kiểm tra, tổng hợp, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện đổi mới chương trình, SGK giáo dục phổ thông theo lộ trình; kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc báo cáo Phòng Giáo dục và Đào tạo để có các biện pháp giải quyết kịp thời.

## **11. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục**

### **- Nhiệm vụ chung**

Tiếp tục nâng cao hiệu quả truyền thông về các hoạt động giáo dục và đào tạo tại địa phương. Đặc biệt truyền thông về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; về triển khai và thực hiện đổi mới Chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018; dạy học tích hợp tài liệu giáo dục địa phương; giáo dục STEM; Chuyển đổi số và giáo dục kỹ năng công dân số; xây dựng lộ trình giúp học sinh hoàn thành chuẩn đầu ra môn học; triển khai kế hoạch tăng cường tiếng Việt giai đoạn 2021-2025; việc đổi mới phương pháp, các kỹ thuật dạy học cấp Tiểu học, các gương điển hình trong công tác quản lý, đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá chất lượng học sinh; nội dung, giải pháp và điều kiện thực hiện nhiệm vụ giáo dục để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội; các hoạt động trải nghiệm sáng tạo; giao lưu học đường, hoạt động thiện nguyện; những giải pháp trong quản lý, dạy và học thực hiện hiệu quả; hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao,...

Tăng cường khai thác chuyên mục triển khai đổi mới Chương trình, sách giáo khoa trên trang Thông tin điện tử của ngành ([www.dienbien.edu.vn](http://www.dienbien.edu.vn)). Thường xuyên gửi tin, bài đăng trên Cổng Thông tin điện tử của Phòng; duy trì tốt hoạt động trang Website của nhà trường để truyền tải thông tin tới nhà giáo, học sinh và xã hội.

**- Chỉ tiêu:**

Mỗi tháng ít nhất có một bài viết đăng tải thông tin trên các phương tiện thông tin về công tác giáo dục của nhà trường.

**- Giải pháp:**

Biểu dương kịp thời gương người tốt, việc tốt, các tập thể, cá nhân có thành tích cao trong triển khai tổ chức thực hiện.

Các sự kiện, hoạt động lớn, nhiệm vụ mới của ngành cần được tuyên truyền cụ thể, kịp thời qua nhiều kênh thông tin tới cán bộ, giáo viên, học sinh trong ngành và xã hội. Công tác tiếp nhận và xử lý thông tin giáo dục giữa cơ sở với các đơn vị liên quan, việc tiếp nhận và xử lý các thông tin phản ánh từ người dân, phụ huynh học sinh phải được quan tâm, xử lý, giải quyết kịp thời, góp phần giải quyết dứt điểm những thắc mắc của công dân về ngành giáo dục, cơ sở giáo dục.

Kế hoạch và phân công cụ thể như sau

STT	Tháng	Nội dung truyền thông	Người thực hiện
1	8	- Triển khai chương trình, sách giáo khoa lớp 5,9: + Thông tin về tập huấn giáo viên. + Thông tin về công tác tổ chức thực hiện tại các cơ sở giáo dục, ... - Thông tin về sách giáo khoa được sử dụng trong nhà trường	Tổ truyền thông

2	9	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường.</li> <li>- Các nhiệm vụ trọng tâm của năm học; Triển khai Chương trình GDPT mới.</li> <li>- Tuyên truyền về an toàn giao thông</li> <li>- Công tác Xã hội hóa GD</li> <li>- Tuyên truyền về phòng, chống dịch bệnh</li> <li>- Triển khai công tác giáo dục thể chất và y tế trường học, phòng, chống dịch bệnh và tai nạn thương tích.</li> <li>- Chuyển đổi số và giáo dục kỹ năng công dân số. Đề án 06</li> <li>- Hội nghị viên chức và người lao động</li> <li>- Triển khai kế hoạch tăng cường tiếng việt giai đoạn 2021-2025</li> <li>Xây dựng lộ trình giúp học sinh hoàn thành chuẩn đầu ra môn học</li> <li>- Tổ chức trung thu cho HS</li> </ul>	Tổ truyền thông
3	10	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tin về chăm sóc, nuôi dưỡng, tổ chức bữa ăn đảm bảo dinh dưỡng hợp lý và an toàn thực phẩm</li> <li>- Dạy lớp 5,9 theo CTGDPT 2018</li> <li>- Thông tin về chế độ chính sách đối với người DTTS, người sống ở miền núi, vùng có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn và các đối tượng chính sách khác</li> <li>- Tuần lễ học tập suốt đời 2024.</li> <li>- Ngày Phụ nữ Việt Nam.</li> <li>- Đổi mới phương pháp, các kỹ thuật dạy học cấp TH</li> <li>- Sinh hoạt chuyên môn trường, cụm trường.</li> <li>- Hoạt động Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ đầu năm của PGD tại nhà trường.</li> <li>- Dạy học tích hợp giáo dục địa phương</li> <li>- Hội khỏe phù đổng cấp trường</li> <li>- Tuyên truyền cuộc thi HSG các môn văn hóa lớp 9</li> <li>- Hội thao ngành</li> <li>- Thông tin về phát triển các phương thức giáo dục hoà nhập; quyền được học tập</li> <li>- Xây dựng văn hoá học đường</li> </ul>	Tổ truyền thông
4	11	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đề án “Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ</li> </ul>	Tổ truyền

		<p>quản lý giáo dục đáp ứng triển khai thực hiện Chương trình GDPT giai đoạn 2021- 2025, định hướng đến năm 2030”</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỷ niệm 42 năm ngày nhà giáo Việt Nam 20/11</li> <li>- Các cuộc thi qua mạng</li> <li>- Thông tin về các hoạt động kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam trong ngành và các hoạt động giáo dục.</li> <li>- Giải thể thao cấp trường.</li> <li>- Thông tin về gương các thầy giáo, cô giáo tiêu biểu, tận tụy với nghề, là gương sáng trong ngành,....</li> </ul>	thông
5	12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ngày 22/12. Hoạt động thăm hỏi địa chỉ đỏ</li> <li>- Thi học kỳ 1, chất lượng học kỳ 1</li> <li>- Giáo dục STem</li> </ul> <p>Đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá chất lượng học sinh.</p>	Tổ truyền thông
6	1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các hoạt động mừng Đảng, mừng xuân. Hội thi tiếng hát học sinh.</li> </ul> <p>Hoạt động thiện nguyện trước tết Nguyên đán</p>	Tổ truyền thông
7	2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nâng cao văn hóa đọc</li> <li>- Gương điển hình trong công tác quản lý</li> </ul>	Tổ truyền thông
8	3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuyên đề triển khai đổi mới chương trình GDPT mới.</li> <li>- Nội dung Giao lưu Tiếng Anh cấp trường.</li> <li>- Rung chuông vàng</li> </ul>	Tổ truyền thông
9	4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các cuộc thi Olympic lớp 4,5,6,7,8 cấp trường</li> </ul> <p>Viết tin, bài về các cuộc thi, giao lưu của nhà trường.</p>	Tổ truyền thông
10	5	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra cuối năm</li> <li>- Tổng kết năm học</li> <li>- Công tác tuyển sinh 2025 – 2026</li> <li>- Tham gia bơi cấp thành phố.</li> <li>- Tuyên truyền công tác xét tốt nghiệp, tổng kết năm học; sinh hoạt hè; tự bồi dưỡng; đánh giá bồi dưỡng thường xuyên; đánh giá viên chức; Hiệu trưởng; phó Hiệu trưởng,...</li> </ul>	
11	6	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các hoạt động hè.</li> <li>- Kế hoạch Bồi dưỡng TX.</li> <li>- Kết quả chương trình giáo dục 2018</li> </ul>	Tổ truyền thông

12	7	- Các hoạt động hè	Tổ truyền thông
----	---	--------------------	-----------------

## **12. Công tác thi đua, khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục trung học**

Các đơn vị phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu công tác một cách thực chất; kiên quyết khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục.

Tổ chức quy trình triển khai, lập hồ sơ xét duyệt, công nhận và đề nghị công nhận các danh hiệu thi đua đảm bảo đúng quy định.

### **- Chỉ tiêu**

100% CBGVNV và các em học sinh hưởng ứng các cuộc vận động, các phong trào thi đua.

### **- Biện pháp**

Nhà trường tạo điều kiện để các tổ chức đoàn thể: chi bộ Đảng, công đoàn, Đội thiếu niên, các tổ chức xã hội: hội khuyến học, hội cựu giáo chức, hội chữ thập đỏ, hội cha mẹ học sinh... làm tốt công tác tuyên truyền nội dung các cuộc vận động, các phong trào thi đua dưới nhiều hình thức thực hiện thường xuyên có hiệu quả.

Ban thi đua thường xuyên tổ chức các hoạt động, các phong trào thi đua lồng ghép với cuộc vận động một cách thiết thực, hiệu quả. Cụ thể hóa nội dung phong trào thi đua, gắn với việc tổ chức các hoạt động giáo dục:

Phối hợp, giao nhiệm vụ cho các tổ chức trong nhà trường đăng kí tham gia các hoạt động phù hợp: Công đoàn vận động cán bộ giáo viên tổ chức tốt các hoạt động dạy học hiệu quả, đổi mới dạy học, KTĐG theo định hướng tiếp cận năng lực người học; tích cực tham gia các cuộc thi. Phát động viên chức thực hiện lễ lối làm việc khoa học, kỷ cương- tình thương- trách nhiệm, tích cực; tạo dựng cảnh quan thân thiện, sạch đẹp; phát động phong trào viết sáng kiến nâng cao chất lượng giáo dục...

Đội thiếu niên chịu trách nhiệm phong trào: tự quản; phong trào "Trường em xanh, sạch, đẹp"; cùng với Ban văn thể tổ chức các hoạt động ca múa hát tập thể, trò chơi dân gian, TDTT; tổ chức cho học sinh tìm hiểu, chăm sóc di tích lịch sử văn hóa, các nền nếp trong nhà trường của học sinh...

Bộ phận CSVC tham mưu hoàn thiện xây dựng CSVC trường lớp, phối hợp với các cơ quan chức năng, các đoàn thể xã hội xây dựng trường học an toàn, đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ...Bộ phận tài chính tham mưu quản lý tài chính; thực hành tiết kiệm, phòng chống tham nhũng lãng phí...Bộ phận chuyên môn xây dựng các kế hoạch, chỉ đạo dạy học sát thực tiễn, đổi mới đáp ứng yêu cầu. Hội cha mẹ học sinh phối kết hợp với nhà trường tuyên truyền, vận động phụ huynh học sinh tham gia các hoạt động giáo dục học sinh; vận động phụ huynh đồng thuận với các giải pháp phát triển nhà trường; vận động các doanh nghiệp, các nhà hảo tâm tham gia giúp đỡ học sinh nghèo vươn lên, động viên học sinh có thành tích xuất sắc.

Hội khuyến học làm tốt công tác khuyến học, khuyến tài. Thành lập ban thi đua, xây dựng kế hoạch tổ chức chỉ đạo các phong trào thi đua.

***Chấp hành chế độ báo cáo đầy đủ, đảm bảo chính xác và đúng thời hạn***

Báo cáo, thống kê đầu năm học: ***Trước ngày 10/9/2024***

Báo cáo, thống kê học kì 1: ***Trước ngày 10/01/2025***

Báo cáo, thống kê cuối năm học: ***Trước ngày 25/5/2025***

## **VI. Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường**

### **1. Hiệu trưởng**

Xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục nhà trường và tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch; chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường. Tổ chức thực hiện tốt công tác truyền thông Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; tham mưu cấp trên về xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị, đồ dùng dạy học. Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Tổ chức các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ. Chủ trì xây dựng các tiêu chí thi đua trong nhà trường. Ban hành quyết định thành lập tổ chuyên môn; quyết định bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn. Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và hoạt động giáo dục. Chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 của giáo viên. Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, tình hình dịch bệnh. Xây dựng thời khóa biểu học thêm linh hoạt, hiệu quả. Chủ động xây dựng kế hoạch chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, hạ tầng viễn thông, phần mềm dạy học để tổ chức triển khai dạy học trực tuyến khi cần thiết.

Quản lý, chỉ đạo các hoạt động chuyên môn; công tác thư viện, thiết bị; quản lý các phần mềm liên quan đến hoạt động chuyên môn. Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; hoạt động trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chậm tiến bộ và các hoạt động khác có liên quan đến các hoạt động giáo dục. Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường THCS. Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường về dạy học lớp 9 theo Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018. Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn. Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

### **2. Tổ trưởng chuyên môn**

Xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động chuyên môn của tổ. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề và theo nghiên cứu bài học; đổi mới phương pháp dạy học và lựa chọn nội dung dạy học; những vấn đề vướng mắc trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 đối với lớp 9. Dự giờ, góp ý, rút



kinh nghiệm tiết dạy cho giáo viên; bồi dưỡng giáo viên trong tổ. Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ. Tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động giáo dục khác.

### **3. Giáo viên**

Thực hiện tốt công tác và giảng dạy, giáo dục đảm bảo chất lượng theo chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học; soạn bài, lên lớp, kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh. Quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức; tham gia các hoạt động chuyên môn. Chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục. Trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước học sinh, thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp. Học tập, rèn luyện để nâng cao sức khỏe, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy. Tham gia công tác phổ cập giáo dục tiểu học. Thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và của ngành, các quyết định của Hiệu trưởng; nhận nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công, chịu sự kiểm tra, đánh giá của Hiệu trưởng và các cấp quản lý giáo dục. Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, gia đình học sinh và các tổ chức xã hội liên quan để tổ chức hoạt động giáo dục.

### **4. Tổng phụ trách Đội**

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và Sao Nhi đồng Hồ Chí Minh ở nhà trường góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện học sinh. Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm.

### **5. Nhân viên thư viện, thiết bị**

Tổ chức các hoạt động của thư viện, thiết bị. Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học. Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách. Tham mưu với lãnh đạo trường về kế hoạch tổ chức Ngày hội đọc sách. Tham mưu với lãnh đạo trường về mua sắm bổ sung sách báo, trang thiết bị dạy học theo đề xuất của giáo viên.

### **6. Ban đại diện hội cha mẹ học sinh**

Tuyên truyền Kế hoạch giáo dục đến phụ huynh học sinh; phối hợp với nhà trường giáo dục đạo đức, pháp luật cho học sinh nhằm nâng cao chất lượng giáo dục. Phụ huynh chịu trách nhiệm về an toàn phòng chống tai nạn thương tích, chấp hành pháp luật và các vấn đề khác của của học sinh ngoài thời gian ở trường.

Trên đây là kế hoạch giáo dục của trường TH-THCS Thanh Trường năm học 2024-2025. Ban giám hiệu yêu cầu cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường cụ thể hóa bằng kế hoạch cá nhân và nghiêm túc thực hiện kế hoạch này.

**Nơi nhận:**

- Phòng GD&ĐT (B/c);
- HET;
- Tổ chuyên môn; tổ VP;
- Lưu VT.

**TM. NHÀ TRƯỜNG  
HIỆU TRƯỞNG**



**Dương Thị Hoa**